

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG VÀ VẬT LIỆU ĐỒNG NAI**

Số: 152/DNC-TCKT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Đồng Nai, ngày 04 tháng 04 năm 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước;
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

I. Tên tổ chức công bố thông tin

1. Tên tổ chức: Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Xây Dựng Và Vật Liệu Đồng Nai
2. Địa chỉ trụ sở chính: số 138, KP1, Đ. Nguyễn Ái Quốc, P. Trảng Dài, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
3. Mã cổ phiếu: **DND**
4. Sàn giao dịch: UPCOM
5. Điện thoại: 02513 899 886 Fax: 02513 997 894
6. Email: tckt@vatlieudongnai.vn
7. Người thực hiện công bố thông tin: Ông Trần Anh Điền – Người đại diện pháp luật
8. Loại thông tin công bố:
☒ Định kỳ ☐ Bất thường ☐ 24h ☐ Theo yêu cầu

II. Nội dung thông tin công bố:

Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Xây Dựng Và Vật Liệu Đồng Nai cập nhật, bổ sung tài liệu hợp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Xây Dựng Và Vật Liệu Đồng Nai vào ngày 04/04/2025 tại đường dẫn: <http://www.vatlieudongnai.vn>

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: TCKT, VT.

*** Tài liệu đính kèm**

- Tài liệu hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CÔNG TY
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Trần Anh Điền

**TỔNG CÔNG TY SONADEZI
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG VÀ VẬT LIỆU ĐỒNG NAI**



Tài liệu:

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

Ngày 13 tháng 04 năm 2025

Biên Hòa, ngày 20 tháng 03 năm 2025



CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Ngày 13 tháng 4 năm 2025

Thời gian	Nội dung chương trình
13g30 - 14g00	Đón tiếp đại biểu, cổ đông Đăng ký danh sách cổ đông dự họp, Phát tài liệu họp.
14g00 - 14g20	Ban tổ chức: Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, thành phần tham dự.
	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội; Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Chủ tọa Đại hội; Cử Ban Thư ký Đại hội; Thông qua danh sách Ban Kiểm phiếu.
	Thông qua Quy chế làm việc; Thông qua chương trình Đại hội.
14h20 - 15g20	Nội dung: - Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025; - Báo cáo về hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025; - Báo cáo của Ban kiểm soát về kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2024; - Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán; - Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025; - Tờ trình về tiền lương của người điều hành, tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, thư ký Hội đồng quản trị thực hiện năm 2024 và kế hoạch năm 2025; - Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025; - Tờ trình điều chỉnh, bổ sung Logo Công ty, Logo sản phẩm; - Tờ trình điều chỉnh kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ; - Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; - Tờ trình miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị; - Tờ trình miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát; - Tờ trình danh sách các ứng viên đề bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát.

Thời gian	Nội dung chương trình
	- Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (nếu có)
15g20 - 15g40	Đại hội thảo luận.
15g40 - 16g00	Hướng dẫn cách thức biểu quyết, Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình.
	- Thông qua quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS - Hướng dẫn cách thức bầu cử, Đại hội tiến hành bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.
16g00 – 16g15	Đại hội nghỉ giải lao – Kiểm phiếu biểu quyết/phiếu bầu cử
16g15 - 16g30	- Báo cáo kết quả kiểm phiếu. - Công bố kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.
	Thông qua Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.
	Bế mạc Đại hội.

Đồng Nai, ngày 04 tháng 04 năm 2025

QUY CHẾ LÀM VIỆC
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Điều 1. Mục đích

Mục đích của việc ban hành quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 là:

1. Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch;
2. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội được thực hiện thành công và tuân thủ các quy định của pháp luật.

Điều 2. Phạm vi áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức và điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai.
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền, nghĩa vụ của cổ đông và các bên tham dự Đại hội, điều kiện, thủ tục tiến hành Đại hội và biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội.
3. Cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 3. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của Công ty.

Điều 4. Điều kiện tham dự và quy định về ủy quyền

1. Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân hoặc đại diện cổ đông, một nhóm cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty (gọi tắt là cổ đông).
2. Các cổ đông có quyền tham dự Đại hội cổ đông theo luật pháp có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người đại diện của mình tham dự. Người được ủy quyền không được ủy quyền chuyển tiếp cho một người khác dự họp và không được tham gia ứng cử với tư cách cá nhân mình. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi đại diện. Việc ủy quyền cho một người khác phải được lập bằng văn bản được quy định như sau:
 - Trường hợp cổ đông là cá nhân thì văn bản ủy quyền phải được đăng ký và ghi rõ họ tên của người ủy quyền và người được ủy quyền.
 - Trường hợp cổ đông là pháp nhân thì văn bản ủy quyền phải được người đại diện có đủ thẩm quyền của pháp nhân hoặc người được ủy quyền hợp lệ của tổ chức đó ký và đóng dấu (nếu tổ chức có con dấu).

- Người được ủy quyền dự họp Đại hội cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền trước khi vào Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông tham gia Đại hội

1. Điều kiện tham dự

Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân hoặc đại diện cổ đông, một nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông được quyền tham gia Đại hội cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

a. Quyền của cổ đông

- Tham dự và phát biểu trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải được làm bằng văn bản và phải được gửi cho Công ty ít nhất năm (05) ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải ghi rõ họ và tên cổ đông, số lượng và loại cổ phần người đó nắm giữ và nội dung kiến nghị đưa vào chương trình họp.

- Các cổ đông được nhận thông báo họp, chương trình họp và các thông tin liên quan đến các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại Đại hội cổ đông.

- Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu, trích lục và sao danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông.

- Cổ đông có quyền yêu cầu sửa đổi những thông tin sai lệch hoặc bổ sung những thông tin cần thiết về mình trong danh sách cổ đông có quyền dự họp.

- Các cổ đông có quyền tham dự Đại hội cổ đông theo luật pháp có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người đại diện của mình tham dự theo đúng điều lệ của Công ty.

- Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự Đại hội cổ đông sau khi nghe báo cáo các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng phần bằng phiếu biểu quyết.

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

b. Nghĩa vụ của cổ đông

- Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội cổ đông phải mang theo giấy tờ tùy thân (CMND, CCCD, Hộ chiếu...), Thư mời và Giấy ủy quyền (nếu có). Cổ đông/ đại diện cổ đông xuất trình những giấy tờ trên với Ban kiểm tra tư cách cổ đông để kiểm tra tư cách cổ đông và nhận phiếu biểu quyết (ghi mã số cổ đông) có ghi tổng cổ phần bằng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông.

- Các cổ đông hay đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp phải hoàn tất các thủ tục đăng ký tham dự đại hội với Ban tổ chức.

- Trong thời gian diễn ra Đại hội cổ đông, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

- Các cổ đông phải giữ kỷ luật phát ngôn, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu.

- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh quy chế làm việc của Đại hội cổ đông. Trường hợp có cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền không chịu tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh, Hội đồng quản trị sau khi xem xét một cách cẩn trọng có thể từ chối hoặc trục xuất cổ đông hoặc đại diện nêu trên ra khỏi cuộc họp.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch

1. Đoàn chủ tịch được Hội đồng quản trị Công ty đề cử. Đoàn chủ tịch có 02 người, Chủ tịch Hội đồng Quản trị là người chủ trì cuộc họp Đại hội cổ đông (Chủ tọa).

2. Nhiệm vụ của Đoàn chủ tịch

- Chủ trì Đại hội.

- Hướng dẫn các Đại biểu và Đại hội thảo luận.

- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội đồng biểu quyết.

- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

- Làm việc theo nguyên tắc tập thể tập trung dân chủ, tiến hành Đại hội cổ đông một cách hợp lệ, có trật tự và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.

- Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông có thể hoãn họp đại hội ngay cả trong trường hợp đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:

- + Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- + Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
- + Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban thư ký đại hội

1. Ban thư ký Đại hội do chủ tọa giới thiệu, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Thư ký

- Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung của Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông/đại diện cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.

- Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của ĐHĐCĐ và thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

Điều 8. Quyền nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu do Đoàn Chủ tịch đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Kiểm tra, giám sát việc biểu quyết/ bầu cử của các cổ đông/ đại diện cổ đông;
- Tổ chức kiểm phiếu biểu quyết / phiếu bầu cử;
- Lập biên bản kiểm phiếu biểu quyết/ bầu cử và công bố trước Đại hội kết quả biểu quyết/ bầu cử;
- Giao lại phiếu biểu quyết / phiếu bầu cử và biên bản kiểm phiếu cho Chủ tịch đoàn.

3. Ban Kiểm phiếu phải làm việc trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả biểu quyết, bầu cử.

Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách đại biểu

1. Ban kiểm tra tư cách đại biểu do Hội đồng quản trị Công ty đề cử.
2. Ban kiểm tra tư cách đại biểu tiến hành kiểm tra điều kiện dự họp của các cổ đông đến họp, phát các tài liệu liên quan đến kỳ họp cho cổ đông và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông tham dự Đại hội.

Điều 10. Hình thức và thể lệ biểu quyết

1. Các cổ đông có quyền tham dự họp đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, quyền biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu và số cổ phần được uỷ quyền.
2. Cổ đông biểu quyết các vấn đề tại cuộc họp bằng cách giơ Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết (theo hướng dẫn trên Phiếu biểu quyết).
3. Quy định về Phiếu biểu quyết
 - Biểu quyết trực tiếp tại nơi diễn ra Đại hội.
 - Gửi phiếu biểu quyết qua đường bưu điện/email, ... về Công ty trước 11 giờ 30 ngày 13/4/2025. Phiếu biểu quyết Quý cổ đông không tham dự Đại hội có thể tải từ website của Công ty: www.vatlieudongnai.vn (mục cổ đông/ Đại hội cổ đông/2025). Phiếu phải được cổ đông ghi đầy đủ thông tin và ký xác nhận.
4. Những vấn đề biểu quyết, cổ đông không đánh dấu vào các ô tương ứng của nội dung biểu quyết thì được xem là “không có ý kiến” cho nội dung đó; Những nội dung biểu quyết, cổ đông đánh dấu cả 2 cột “Tán thành” và “Không tán thành” thì nội dung đó là không hợp lệ.

5. Các trường hợp khác về kết quả biểu quyết sẽ do Chủ tọa xem xét quyết định.

Điều 11. Bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát

1. Nguyên tắc đề cử, ứng cử Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát
Thủ tục ứng cử, đề cử nhân sự và thực hiện bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị phải tuân thủ đúng quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty
2. Cách thức bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát
 - Danh sách ứng cử viên để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành bầu cử.

- Việc bầu thành bổ sung viên Hội đồng quản trị, ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu. Cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát được xác định là người có tổng số phiếu bầu cao nhất. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau thì xử lý như sau:

- + Người nào sở hữu hoặc đại diện sở hữu số cổ phần nhiều hơn sẽ được chọn;
- + Nếu số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ngang nhau thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau đó.

Điều 12. Thông qua các nội dung bằng Phiếu biểu quyết

1. Các nội dung biểu quyết tại Đại hội được thông qua khi được trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

2. Riêng các vấn đề sau được thông qua nếu ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:

- a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được chào bán;
- b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- đ. Tổ chức lại, giải thể Công ty.

Điều 13. Nguyên tắc và hình thức phát biểu ý kiến

1. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong Chương trình Đại hội đồng cổ đông.

2. Cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký và được sự đồng ý của Đoàn Chủ tịch.

3. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Những vấn đề lớn cần phải có thời gian xem xét, kiểm tra hoặc thời gian Đại hội không cho phép, Chủ tọa sẽ ghi nhận và trả lời bằng văn bản sau.

4. Đại hội thống nhất tổng thời lượng phát biểu của một cổ đông tối đa không quá 03 phút. Nếu quá thời lượng này, Chủ tọa Đại hội có thể yêu cầu cổ đông lập các câu hỏi, kiến nghị thành văn bản, Ban Thư ký Đại hội phải ghi nhận và Hội đồng quản trị trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ trả lời bằng văn bản cho cổ đông trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được kiến nghị của cổ đông.

Điều 14. Biên bản họp, Nghị quyết Đại hội

1. Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Ban thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp. Các vấn đề chính thông qua phải được ghi vào Nghị quyết.

2. Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 15. Trường hợp tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông không thành

1. Trường hợp đại hội cổ đông triệu tập lần thứ nhất không được tiến hành do không đủ điều kiện tiến hành quy định tại điều 3 quy chế này thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết của Công ty.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 16. Điều khoản thi hành

Ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai thông qua, Ban tổ chức, toàn thể cổ đông tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên 2025;
- Lưu: Vt.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 
CHỦ TỊCH



Trương Việt Hoàng Sơn

BÁO CÁO
Kết quả SXKD năm 2024 và kế hoạch SXKD năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty

I. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 theo BCTC năm 2024 đã được kiểm toán:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2024 (Theo NQ ĐHĐCĐ)	Thực hiện năm 2024	%TH/KH
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	93.192	97.263	104,37%
	<i>Trong đó: Dt nội bộ</i>	<i>Tr.đồng</i>		666	
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	615	(7.072)	
3	Nộp ngân sách Nhà nước	Tr.đồng	34.000	43.948	129,26%

❖ Đánh giá chung:

- Doanh thu: Công ty đạt 104,37 % kế hoạch.
- Lợi nhuận: Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh là 590 triệu đồng, lợi nhuận sau thuế của Công ty đang lỗ 7.072 triệu đồng:

Nguyên nhân do phát sinh một số chi phí ngoài kế hoạch gồm:

- + Các khoản tiền phạt, lãi chậm nộp thuế tài nguyên và tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: 5.221 triệu đồng.
- + Tiền thuê đất bổ sung từ năm 2013 đến năm 2022 của mỏ đá Tân Cang 5: 2.236 triệu đồng.
- + Truy thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phát sinh của các năm trước đối với vật liệu san lấp, đá phong hoá: 1.392 triệu đồng.

1.1. Chi tiết kết quả sản xuất kinh doanh các lĩnh vực

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH
1	Mỏ đá Tân Cang 5				
	Sản lượng đá	Tấn	490.000	591.860	120,79%
	Doanh thu	Triệu đồng	37.030	44.832	121,07%

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH
2	Mỏ đá Thiện Tân 5				
	Sản lượng đá	Tấn	480.000	654.891	136,44
	Sản lượng đất sét	Tấn	130.000	48.891	37,6
	Doanh thu	Triệu đồng	30.788	32.081	104,2
3	NM Gạch Tuynel Long Thành				
	Sản lượng	Viên	16.000.000	8.957.800	56
	Doanh thu	Triệu đồng	17.280.	10.371	60
4	Xí nghiệp Bê tông				
	Sản lượng	M3		1.537,5	
	Doanh thu SX	Triệu đồng		2.019	
5	Các lĩnh vực khác				
	Cho thuê trạm trộn bê tông	Triệu đồng	1.920	1.920	100
	Đá phong hoá TC5	Triệu đồng	5.126	2.068	40
	VC Gạch tuynel	Triệu đồng		328	
	Bơm bê tông	Triệu đồng		44	
	Khác	Triệu đồng	1.048	847	80,82
	Doanh thu	Triệu đồng	8.094	5.207	64,33
6	Doanh thu nội bộ	Triệu đồng		666	
7	DT từ hoạt động tài chính	Triệu đồng		18	
8	Thu nhập khác	Triệu đồng		2.069	
	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	93.192	97.263	104,37
	Tổng lãi gộp	Triệu đồng	13.559	5.656	41,71
	CP QLDN	Triệu đồng	12.244	12.078	98,64
	Trích dự phòng	Triệu đồng	700	650	92,86
	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	615	(7.072)	

2. Tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh tại các đơn vị

2.1. Mỏ đá Tân Cang 5:

Thực hiện trong năm 2024 của mỏ đá Tân Cang 5 với sản lượng đạt 120,79% và doanh thu đạt 121,07% so với kế hoạch được giao.

- Tình hình khai thác:

Tổng diện tích Công ty đã đền bù khoảng 18,4/25,175 ha. Trong đó, diện tích mở moong khai thác khoảng 17,8 ha, moong đã khai thác đến cote -60m. Moong 1 đã ngưng khai thác từ tháng 4/2024 do hết mặt bằng khai thác, moong 2 đã hết trữ lượng khai thác từ T12/2024, hiện tại còn khoảng dưới 1 ha đã đền bù nhưng chưa khai thác được do liên

quan đến khoảng cách an toàn khi nổ mìn.

- Về hồ sơ pháp lý:

+ Đất đai: Công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, nhận chuyển nhượng đất của các hộ dân nằm trong ranh mỏ chưa thực hiện được do vướng các thủ tục pháp lý. do đó các hồ sơ liên quan đến đất đai như thuê đất, gia hạn các hợp đồng thuê đất của mỏ hiện nay không thể thực hiện.

+ Hồ sơ xin cấp phép tăng độ sâu khai thác đến cote-80m chưa thực hiện được.

2.2. Mỏ đá Thiên Tân 5

Thực hiện trong năm 2024 của mỏ đá Thiện Tân 5 với sản lượng đá đạt 136,44%, sản lượng sét đạt 37,6% và doanh thu đạt 104,2% so với kế hoạch được giao.

- Tình hình khai thác:

Diện tích của dự án là 27,77 ha, trong đó, diện tích được cấp phép mở moong khai thác: 20,63 ha. Diện tích Công ty đã đền bù khoảng 14,7 ha, diện tích chưa đền bù khoảng 5,9 ha nằm ở phía Bắc mỏ. Hiện nay, đang mở rộng khai thác trên phần diện tích đã đền bù nhưng chưa hoàn thành các thủ tục về đất đai là 9,75 ha theo giấy phép khai thác khoáng sản số 343/GP-UBND ngày 31/12/2021.

- Về hồ sơ pháp lý:

+ Quyết định chủ trương đầu tư: đang thực hiện điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án.

+ Đất đai: Công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, nhận chuyển nhượng đất của các hộ dân nằm trong ranh Dự án không thực hiện được do hồ sơ điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án và việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt nên các hồ sơ liên quan đến đất đai của dự án hiện nay không thể thực hiện.

2.3. CN Xí nghiệp Bê tông Đồng Nai

Tình hình kinh doanh khó khăn, sản lượng tiêu thụ giảm, hiệu quả kinh doanh thấp, Công ty đã phải tạm dừng hoạt động sản xuất kinh doanh của Chi nhánh.

Tháng 8/2024, Công ty đã triển khai phương án cho thuê trạm trộn An Bình, tuy nhiên đến nay vẫn chưa thực hiện được, các đối tác từ chối thuê do diện tích trạm nhỏ hẹp, hợp đồng thuê đất đã hết hạn, ngày 13/12/2024 UBND Thành phố Biên Hoà đã có Thông báo số 1654/TB-UBND về việc thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng cơ sở làm việc của lực lượng Cảnh sát giao thông đường thủy thuộc Công an tỉnh Đồng Nai.

2.4. Nhà máy Gạch Tuynel Long Thành

Tình hình tiêu thụ gạch tuynel năm 2024 gặp nhiều khó khăn, với sản lượng tiêu thụ cả năm chỉ đạt 56% so với kế hoạch. Bình quân mỗi tháng, sản lượng tiêu thụ chỉ đạt khoảng 50% công suất của Nhà máy. Nguyên nhân chính là do kinh tế suy thoái, khiến hoạt động đầu tư xây dựng sụt giảm, kéo theo nhu cầu tiêu thụ gạch giảm mạnh. Bên cạnh đó, chi phí nguyên vật liệu đầu vào tăng cao làm giá bán kém cạnh tranh, gây thêm áp lực cho công tác tiêu thụ sản phẩm.

2.5. Dự án nhà máy vật liệu mới:

Công tác nghiệm thu bàn giao dây chuyền sản xuất cho Công ty chưa hoàn thành nên chưa thể đưa vào hoạt động.

3. Đầu tư xây dựng cơ bản

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2024 (Theo NQ ĐHĐCĐ)	Thực hiện năm 2024	Ghi chú
1	Chi phí tư vấn lập báo cáo xin giấy phép khai thác cote – 80 mỏ đã tân cang 5	Tr.đồng	0	931	

Chi phí tư vấn lập báo cáo xin cấp giấy phép cote – 80 của mỏ đá Tân Cang 5 phát sinh từ năm 2020 theo chủ trương đầu tư xây dựng cơ bản đã được hông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020, tuy nhiên đến năm 2024 bên tư vấn mới xuất hoá đơn tài chính và ghi nhận chi phí phát sinh trong năm 2024.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025.

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2025.

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	104.857
2	Tổng lãi gộp	Triệu đồng	13.543
3	Chi phí QLDN	Triệu đồng	11.850
4	Trích dự phòng	Triệu đồng	690
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	1.003
6	Nộp ngân sách nhà nước	Triệu đồng	38.700

2. Kế hoạch vốn đầu tư xây dựng các dự án năm 2025:

Stt	Nội dung chi phí	Đvt	Kế hoạch 2025 (đồng)	Ghi chú
1	Văn phòng Công ty DNC - Trụ sở chính	Triệu đồng	1.000	
	- Thi công cải tạo văn phòng Công ty	Triệu đồng	1.000	
2	NM gạch Tuynel Long Thành	Triệu đồng	1.200	
	- Di dời cân từ mỏ Tân Cang 5 về sử dụng	Triệu đồng	200	
	- Thi công xây dựng mới cổng chính, cải tạo văn phòng	Triệu đồng	1.000	
3	Xí nghiệp bê tông Đồng Nai	Triệu đồng	2.000	

Stt	Nội dung chi phí	Đvt	Kế hoạch 2025 (đồng)	Ghi chú
	- Giấy phép xây dựng tạm	Triệu đồng	2.000	Tạm tính 50% giá chào dự kiến đặt trạm trong khu đất NM Gạch Tuynel
4	Dự phòng (10%)	Triệu đồng	420	
	Tổng cộng	Triệu đồng	4.620	

- Thi công cải tạo văn phòng Công ty và Nhà máy Gạch tuynel Long Thành:

Hiện nay, cơ sở vật chất tại văn phòng Công ty và Nhà máy Gạch Tuynel Long Thành đang xuống cấp, ảnh hưởng đến tính thẩm mỹ và không đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn an toàn lao động. Do đó, việc duy tu, sửa chữa các hạng mục là cần thiết nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh diễn ra thuận lợi, đồng thời nâng cao tính chuyên nghiệp và mỹ quan cho không gian làm việc.

- Xin giấy phép xây dựng tạm trạm bê tông tại khu đất trồng thuộc NM Gạch tuynel Long Thành: Công ty lên kế hoạch di dời trạm An Bình về Nhà máy Gạch Tuynel Long Thành do khu đất tại phường An Bình bị thu hồi theo Thông báo số 1654/TB-UBND ngày 13/12/2024 của UBND Thành phố Biên Hòa. Bên cạnh đó, việc di dời còn nhằm phục vụ các dự án trọng điểm quốc gia, đảm bảo hoạt động sản xuất và cung ứng bê tông diễn ra thuận lợi.

3. Giải pháp thực hiện

3.1. Lĩnh vực khai thác khoáng sản

➤ Mỏ Đá Tân Cang 5:

+ Tập trung hoàn thiện các hồ sơ pháp lý, thủ tục đất đai và hồ sơ xin cấp phép môi trường của mỏ.

+ Liên hệ UBND Thành phố Biên Hoà để được hỗ trợ thực hiện phương án thu hồi đất đối với phần diện tích 1,6 ha, Công ty đã nộp tiền cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Biên Hoà để thực hiện phương án bồi thường được phê duyệt và qua hai lần cưỡng chế thu hồi tại các Quyết định số 319/QĐ-UBND, 444/QĐ-UBND và 445/QĐ-UBND của UBND thành phố Biên Hòa nhưng đến nay vẫn chưa được bàn giao mặt bằng để thực hiện Dự án.

➤ Mỏ Đá Thiện Tân 5:

- Tập trung hoàn thiện các hồ sơ pháp lý của mỏ; tiếp tục thực hiện các công tác liên quan đến hồ sơ đất đai theo quy định; Tập trung hoàn thiện hồ sơ xin cấp giấy phép môi trường của dự án.

- Chú trọng hoàn tất hồ sơ chuyển nhượng sang tên tại mỏ để mở rộng moong khai thác.

3.2. Lĩnh vực sản xuất vật liệu

- Tăng cường công tác tiếp thị, bán hàng.

- Rà soát lại các chi phí, tìm nguồn cung cấp nguyên vật liệu mới để có giá cung cấp hợp lý nhằm giảm giá thành, tăng sức cạnh tranh về giá. Duy trì đảm bảo chất lượng sản phẩm ổn định.

3.3. Lĩnh vực khác

Lập hồ sơ xin cấp phép việc xây dựng trạm bê tông tại Nhà máy gạch Tuynel Long Thành.

Trên đây là báo cáo Tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Vt.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trương Việt Hoàng Sơn

Số: 33 /BC-DNC

Biên Hòa, ngày 04 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO
Về hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2024
và kế hoạch hoạt động năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty

Hội đồng Quản trị Công ty, xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 như sau:

I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2024.

1. Thành viên Hội đồng quản trị năm 2024

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Trương Viết Hoàng Sơn	Chủ tịch	08/04/2024	
2	Trương Cường	Chủ tịch	26/04/2021	08/04/2024
		Thành viên	08/04/2024	
3	Trần Anh Dũng	Thành viên	21/04/2022	
4	Vũ Trọng Dũng	Thành viên	21/04/2022	
5	Trần Anh Điền	Thành viên/ Tổng Giám đốc	26/04/2021	
6	Nguyễn Tiến Toàn	Thành viên/ Phó Tổng giám đốc	26/04/2021	08/04/2024

Hội đồng quản trị có 05 thành viên, trong đó 01 thành viên giữ chức vụ trong Ban điều hành và 04 thành viên là thành viên không điều hành.

2. Tổng kết các cuộc họp và quyết định của Hội đồng Quản trị

Trong năm 2024, Hội đồng Quản trị đã tổ chức 8 cuộc họp đúng theo quy định với sự tham gia đầy đủ của các thành viên HĐQT, đồng thời có 12 phiếu xin ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền, qua đó đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định để lãnh đạo, quản lý các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty với một số nội dung chính như sau:

✧ **Về hoạt động sản xuất kinh doanh.**

- Hội đồng quản trị đã giao nhiệm vụ công tác sản xuất kinh doanh năm 2024 cho Tổng Giám đốc.

- Triển khai lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông thông qua điều chỉnh, bổ sung nội dung phương án chào bán cổ phần riêng lẻ tăng vốn Điều lệ Công ty.

- HĐQT đã triển khai thành công phương án chào bán cổ phần riêng lẻ tăng vốn điều lệ Công ty.

✧ **Công tác nhân sự:**

- Thông qua Quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2020-2025 và 2025-2030 của Công ty năm 2024.

- Bổ nhiệm/ miễn nhiệm các chức vụ Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc Công ty.

Ngoài ra trong năm HĐQT đã thông qua các nội dung khác theo thẩm quyền

(Chi tiết theo danh sách các Nghị quyết/ Quyết định HĐQT kèm theo)

3. Tiền lương, Thù lao của HĐQT thực hiện năm 2024.

Tiền lương, thù lao cho Hội đồng Quản trị được thực hiện đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

Stt	Nội dung	Kế hoạch (đồng/tháng)	Thực hiện (đồng/tháng)
1	Tiền lương của Chủ tịch HĐQT từ T01 đến tháng 04/2024	27.000.000	27.175.428
2	Thù lao của Chủ tịch HĐQT từ tháng 4/2024	5.000.000	5.000.000
3	Thù lao của từng thành viên HĐQT	5.000.000	5.000.000

4. Báo cáo về các giao dịch giữa Công ty với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với Công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch

Chi tiết theo phụ lục 2, 3 và phụ lục 5 của Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2024 số 38/BC-DNC ngày 17/01/2025 của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai đã được công bố thông tin theo quy định.

5. Về hoạt động của các thành viên HĐQT

- Các thành viên HĐQT đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo điều lệ của Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và quy định của Pháp luật.

- Các thành viên HĐQT làm việc theo chế độ tập thể, có sự bàn bạc, trao đổi cụ thể, chi tiết các vấn đề qua đó đã đạt được sự thống nhất cao trong việc nghị quyết, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền.

6. Công tác giám sát đối với Tổng Giám đốc.

- Tổng Giám đốc điều hành hoạt động của Công ty theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty, thường xuyên báo cáo, trao đổi với HĐQT Công ty để có những điều chỉnh kịp thời đảm bảo đạt được mục tiêu với hiệu quả cao nhất.

- Tổng Giám đốc đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao. Các quyết định của Tổng Giám đốc đều được ban hành đúng thẩm quyền và kịp thời. Tổng Giám đốc đã

cung cấp thông tin, báo cáo cho các thành viên Hội đồng quản trị đầy đủ, kịp thời, phục vụ tốt cho công việc chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc.

7. Kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024.

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	93.192	97.263	104,37
	<i>Trong đó: DT nội bộ</i>	<i>Tr.đồng</i>		666	
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	615	(7.072)	
3	Nộp ngân sách	Tr.đồng	34.000	43.948	129,26
4	Xây dựng cơ bản	Tr.đồng	0	931	

II. BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ TĂNG VỐN

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 số 55/NQ.ĐHĐCĐ-DNC ngày 08/04/2024 (kèm theo tờ trình số 69/TTr-DNC ngày 29/03/2024); Nghị quyết ĐHĐCĐ (lấy ý kiến bằng văn bản) số 59/NQ.ĐHĐCĐ-DNC ngày 18/07/2024;

Căn cứ văn bản số 9925/CNVSDC ngày 10/12/2024 của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam về việc chứng nhận điều chỉnh thông tin số lượng cổ phiếu đăng ký;

Căn cứ Quyết định số 35/QĐ-SGDHN ngày 17/01/2025 của Sở giao dịch Chứng khoán Hà nội về việc chấp thuận thay đổi đăng ký giao dịch cổ phiếu Công ty DNC;

Căn cứ thông báo số 287/TB-SGDHN ngày 07/02/2025 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội thông báo về ngày giao dịch đầu tiên đối với cổ phiếu thay đổi đăng ký giao dịch của Công ty DNC.

1. Phương án chào bán

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai
 - Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
 - Số lượng cổ phiếu chào bán: 4.000.000 cổ phiếu.
 - Giá chào bán: 18.200 đồng/cổ phiếu.
 - + Giá chào bán cao nhất: 18.200 đồng/cổ phiếu
 - + Giá chào bán thấp nhất: 18.200 đồng/cổ phiếu
 - Thời gian hạn chế chuyển nhượng: Toàn bộ cổ phiếu chào bán hạn chế chuyển nhượng một (01) năm kể từ khi hoàn thành đợt chào bán.
 - Tổng số tiền huy động dự kiến: 72.800.000.000 đồng
 - Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền mua cổ phiếu:
- Đối với Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp được thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông: Từ ngày 22/10/2024 đến trước 16h00 ngày 20/11/2024 theo thông báo số 201/CV-DNC ngày 21/10/2024 về việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ.
- Ngày kết thúc đợt chào bán: 19/11/2024 (tính đến hết ngày 18/11/2024 các nhà đầu

tư đã thực hiện thanh toán đủ tiền mua cổ phiếu).

2. Kết quả chào bán cổ phiếu

- Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 4.000.000 cổ phiếu, tương ứng 100% tổng số cổ phiếu chào bán, trong đó:

+ Nhà đầu tư trong nước: 4.000.000 cổ phiếu;

+ Nhà đầu tư nước ngoài: 0 cổ phiếu;

+ Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ: 0 CP.

- Giá bán: 18.200 đồng/cổ phiếu

- Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 72.800.000.000 đồng

3. Danh sách và tỷ lệ sở hữu của các Nhà đầu tư tham gia mua cổ phiếu:

Stt	Tên nhà đầu tư	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu tương đương khác/ Giấy CMND/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu	Số cổ phiếu sở hữu trước đợt chào bán (cổ phiếu)	Số cổ phiếu được phân phối (cổ phiếu)	Tổng số cổ phiếu sở hữu sau đợt chào bán (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu sau đợt chào bán (%) (*)
1	Công ty Cổ phần Xây dựng số 2 Đồng Nai	Số 3600653422 Ngày cấp: 17/11/2022 Nơi Cấp: Sở KH và ĐT Đồng Nai	2.154.737	980.000	3.134.737	24,43
2	Công ty cổ phần Cầu kiện Bê tông Nhơn Trạch 2	Số 3600810322 Ngày cấp: 04/05/2023 Nơi Cấp: Sở KH và ĐT Đồng Nai	0	3.020.000	3.020.000	23,53

(*) Tính trên số lượng cổ phiếu lưu hành sau đợt chào bán.

4. Kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán:

Stt	Mục đích sử dụng vốn	Kế hoạch sử dụng vốn từ đợt chào bán (theo NQ 59/NQ-ĐHĐCĐ-DNC) (triệu đồng)	Thực tế sử dụng (triệu đồng)	Số tiền còn lại
1	Thanh toán các khoản nợ ngân sách Nhà nước	34.843	30.478	4.365
2	Thanh toán nợ vay ngân hàng, nợ phải trả nhà cung cấp, các khoản nợ đến hạn thanh toán khác, bổ sung vốn đầu tư xây dựng cơ bản và vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty.	37.957	28.387	9.570
Tổng cộng		72.800	58.865	13.935

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025.

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

- Tổng doanh thu: 104.857 Triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 1.003 Triệu đồng.
- Đầu tư xây dựng cơ bản: 4.620 Triệu đồng.

2. Giải pháp thực hiện

Trong năm 2025, HĐQT sẽ đẩy mạnh vai trò quản lý và giám sát theo đúng quyền hạn và nhiệm vụ được giao, nhằm đảm bảo thực hiện hiệu quả mục tiêu đề ra.

Để hoàn thành kế hoạch năm 2025 đã đề ra, Công ty sẽ tập trung thực hiện các nội dung cụ thể như sau:

- Về khai thác khoáng sản: chỉ đạo thực hiện đối với mỏ đá Tân Cang 5 nhanh chóng hoàn tất các hồ sơ pháp lý và phương án thỏa thuận đền bù với các hộ dân để triển khai mở rộng khai thác. Đối với mỏ đá Thiện Tân 5 thực hiện hoàn thiện hồ sơ xin cấp giấy phép môi trường và các thủ tục chuyển nhượng sang tên đất tại dự án.

- Về sản xuất vật liệu xây dựng: Tăng cường công tác quản lý, giám sát, chỉ đạo các hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện các giải pháp tiết giảm chi phí hạ giá thành và tăng sản lượng tiêu thụ.

- Tiếp tục xây dựng và kiện toàn Công tác quan hệ cổ đông. Thực hiện công bố thông tin kịp thời, minh bạch, công khai về tình hình quản trị Công ty cho cổ đông, nhà đầu tư, bảo đảm lợi ích cao nhất cho cổ đông.

- Thực hiện theo nhiệm vụ được quy định trong Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Giám sát Tổng Giám đốc trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Phối hợp chặt chẽ với ban kiểm soát, các tổ chức đoàn thể trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025. Hội đồng Quản trị kính trình Đại Hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Vt.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trương Viết Hoàng Sơn

**DANH SÁCH CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NĂM 2024**

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	50/NQ-HĐQT-DNC	22/01/2024	Thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên có liên quan gồm Công ty CP XD Đồng Nai, Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi, Công ty CP Cấp nước Đồng Nai	100%
2	51/NQ-HĐQT	22/01/2024	NQ Kỳ họp thứ 14: - Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh Quy IV/2023 - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024. - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý I/2024 - Thống nhất chủ trương triển khai xây dựng phương án tái cơ cấu Chi nhánh XN Bê tông. - Thông qua báo cáo tình hình sử dụng vật tư, nhiên liệu năm 2023. - Phê duyệt định mức sử dụng vật tư, nhiên liệu năm 2024.	100%
3	52/NQ-HĐQT-DNC	31/01/2024	Thống nhất chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
4	53/NQ-HĐQT-DNC	15/03/2024	NQ Kỳ họp thứ 15: - Thông qua kế hoạch tổ chức và chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. - Thông qua quyết toán quỹ tiền lương năm 2023 và phê duyệt kế hoạch tiền lương năm 2024. - Thông qua chủ trương triển khai phương án sản xuất kinh doanh của Chi nhánh XN Bê tông.	100%
5	54/NQ-HĐQT-DNC	08/04/2024	NQ Kỳ họp thứ 16: Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ IV(2021-2026)	100%
6	56/NQ-HĐQT-DNC	17/06/2024	NQ kỳ họp thứ 17: - Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh Quý I/2024. - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý II/2024. - Thống nhất thông qua bảng phân công nhiệm vụ thành viên HĐQT Nhiệm kỳ IV (2021-2026). - Thông qua nội dung điều chỉnh, bổ sung phương án chào bán cổ phần riêng lẻ tăng vốn điều lệ. - Thông qua kế hoạch và nội dung tổ chức lấy ý kiến ĐHĐCĐ bằng văn bản thông qua việc điều chỉnh, bổ sung nội dung phương án chào bán cổ phần riêng lẻ tăng vốn điều lệ.	100%
7	57/NQ-HĐQT-DNC	17/06/2024	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	100%
8	58/NQ-HĐQT-DNC	17/06/2024	Thống nhất lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty	100%
9	60/NQ-HĐQT-DNC	18/07/2024	Triển khai thực hiện phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ	100%
10	61/NQ-HĐQT-DNC	18/07/2024	Thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài	100%
11	62/NQ-HĐQT-	18/07/2024	Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	DNC		tăng vốn điều lệ	
12	63/NQ-HĐQT-DNC	27/08/2024	Điều chỉnh phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ	100%
13	64/NQ-HĐQT-DNC	28/08/2024	Chủ trương triển khai thực hiện phương án kinh doanh và cho thuê tài sản đối với Chi nhánh Xí nghiệp Bê tông Đồng Nai	100%
14	65/NQ-HĐQT-DNC	13/09/2024	Triển khai thực hiện phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ	100%
15	66/NQ-HĐQT-DNC	13/09/2024	Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ	100%
16	67/NQ-HĐQT-DNC	20/09/2024	Giới thiệu nhân sự bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Công ty	100%
17	68/NQ-HĐQT-DNC	23/09/2024	Điều chỉnh, bổ sung phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán, thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài	100%
18	69/NQ-HĐQT-DNC	23/09/2024	Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ	100%
19	70/NQ-HĐQT-DNC	01/10/2024	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Công ty	100%
20	71/NQ-HĐQT-DNC	15/10/2024	NQ kỳ họp 19 - Thông qua kết quả SXKD Quý II/2024 và Quý III/2024; - Thông qua kế hoạch SXKD Quý IV/2024; - Thống nhất danh sách dự kiến quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý năm 2024; - Thông qua báo cáo tình hình lao động, tiền lương năm 2024; - Thông qua mức lương tạm chi và lương đóng BHXH cho Phó Tổng Giám đốc, Trưởng ban Kiểm toán và kế toán trưởng.	100%
21	72/NQ-HĐQT-DNC	21/10/2024	Triển khai chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ	100%
22	73/NQ-HĐQT-DNC	04/11/2024	Thông qua danh sách bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý năm 2024	100%
23	74/NQ-HĐQT-DNC	20/11/2024	Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu trong đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ	100%
24	75/NQ-HĐQT-DNC	04/12/2024	Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty theo vốn điều lệ mới sau đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ	100%
25	76/NQ-HĐQT-DNC	04/12/2024	NQ công tác nhân sự Ban Tổng Giám đốc Công ty	100%
26	77/NQ-HĐQT-DNC	04/12/2024	Điều chỉnh phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ Công ty	100%
27	78/NQ-HĐQT-DNC	24/12/2024	Miễn nhiệm và bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Công ty	100%
28	79/NQ-HĐQT-DNC	24/12/2024	Thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên có liên quan	100%
29	80/NQ-HĐQT-DNC	27/12/2024	Thông qua mức lương tạm chi cho người quản lý Công ty	100%

PHỤ LỤC 2

GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị năm 2024 – Mục VII)

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHCĐ/HĐQT ... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Xây dựng Đồng Nai	Tổ chức có liên quan của người nội bộ Ông Trần Anh Dũng	3600510590	09 Huỳnh Văn Nghệ, P. Bửu Long, Biên Hòa, Đồng Nai	Năm 2024	Nghị quyết số: 50/NQ-HĐQT-DNC ngày 22/01/2024	Hợp đồng bán Gạch Tuynel Long Thành Giá trị giao dịch: 1.113.190.000 đồng	Bán hàng
2	Công ty CP Môi trường Sonadezi	Tổ chức có Liên quan của cổ đông lớn - Tổng Công ty CP Phát triển KCN và người nội bộ ông Trần Anh Dũng	Số: 3600274914 Ngày cấp: 07/08/2015 Nơi cấp: Sở KH và ĐT Đồng Nai	12 Huỳnh Văn Nghệ, Bửu Long, TP Biên Hòa, T. Đồng Nai	Năm 2024	Nghị quyết số: 50/NQ-HĐQT-DNC ngày 22/01/2024	Hợp đồng thu gom rác thải Giá trị giao dịch: 12.332.866 đồng	Mua hàng
3	Công ty CP Cấp Nước Đồng Nai	Tổ chức có Liên quan của cổ đông lớn – Tổng Công ty CP Phát triển KCN	Số: 3600259296 Ngày cấp: 11/5/2021 Nơi cấp: Sở KH và ĐT Đồng Nai	48 Cách mạng tháng Tám, P. Quyết Thắng, TP Biên Hòa, T. Đồng Nai	Năm 2024	Nghị quyết số: 50/NQ-HĐQT-DNC ngày 22/01/2024	HD nước sinh hoạt Giá trị giao dịch: 89.369.950 đồng.	Mua hàng
4	Công ty Cổ phần Sonadezi An Bình	Tổ chức có Liên quan của cổ đông lớn - Tổng Công ty CP Phát triển KCN và người nội bộ ông Trương Viết Hoàng Sơn	Số: 3600449307 Ngày cấp: 12/01/2000 Nơi cấp: Sở KH và ĐT Đồng Nai	Số 113 – 116, Lô C2, Đường 9, KDC An Bình, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	Năm 2024	Nghị quyết số: 32/NQ-HĐQT-DNC ngày 16/01/2023	Giao dịch mua bê tông Giá trị giao dịch: 51.981.481 đồng	Mua bán hàng hóa
5	Công ty CP Kinh Doanh Nhà Đồng Nai	Tổ chức có Liên quan của cổ đông lớn - Tổng Công ty CP Phát triển KCN	3600322445	Số 121, Phan Chu Trinh - Phường Quang Vinh - Thành phố Biên Hòa - Đồng Nai.	Năm 2024	Nghị quyết số: 32/NQ-HĐQT-DNC ngày 16/01/2023	Hợp đồng bán Bê tông Giá trị giao dịch: 223.356.481 đồng	Bán hàng
6	Công ty Cổ phần Cầu kiện Bê Tông Nhon Trạch 2	Là cổ đông lớn của Công ty và là tổ chức có liên quan của người nội bộ ông	Số: 3600810322 Ngày cấp: 04/05/2023	Số 1, KCN Nhon Trạch 2, đường 25B, Thị Trấn Hiệp Phước,	Năm 2024	Nghị quyết số: 79/NQ-HĐQT-DNC ngày 24/12/2024	Hợp đồng thuê tài sản Giá trị giao dịch: 2.276.435.307 đồng	Cho thuê

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT ... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
		Huỳnh Trung Hiếu	Nơi cấp: Sở KH và ĐT Đồng Nai	Nhon trạch, Đồng Nai			Chi phí lãi vay giá trị giao dịch: 317.589.040 đồng	Chi phí vay tài chính
7	Công ty CP Dịch Vụ Sonadezi	Tổ chức có Liên quan của cổ đông lớn - Tổng Công ty CP Phát triển KCN và người nội bộ ông Trần Anh Dũng	Số: 3600890938 Ngày cấp: 26/6/2019 Nơi cấp: Sở KH và ĐT Đồng Nai	Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, số 1, đường 1, KCN Biên Hòa 1, P.An Bình, Tp.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Năm 2024	Nghị quyết số: 79/NQ-HĐQT-DNC ngày 24/12/2024	Hợp đồng thu gom rác thải Giá trị giao dịch: 0 đồng	Mua hàng
8	Công ty CP Siêu Thị Vật liệu Xây dựng Thế Giới Nhà	Ông Trần Anh Điền thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc DND đang là Tổng Giám đốc Công ty CP Siêu Thị VLXD Thế Giới Nhà	Số:3603497972 Ngày cấp: 16/01/2023 Nơi cấp: Sở KH và ĐT TP.HCM	46-48 Nguyễn Cơ Thạch, Phường An Lợi Đông, TP Thủ Đức, TP.HCM	Năm 2024	Nghị quyết số: 35/NQ-HĐQT-DNC ngày 10/04/2023	Mua Bê tông Giá trị giao dịch: 202.212.964đồng	Mua hàng

Phụ lục 3

GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI CÔNG TY MÀ THÀNH VIÊN HĐQT, THÀNH VIÊN BKS, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI QUẢN LÝ KHÁC ĐANG LÀ THÀNH VIÊN SÁNG LẬP HOẶC THÀNH VIÊN HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH TRONG THỜI GIAN BA (03) NĂM TRỞ LẠI ĐÂY

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị năm 2024 – Mục VII)

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT ... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Xây dựng Đồng Nai	Ông Trần Anh Dũng thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc DND đang là Chủ tịch HĐQT Công ty CP Xây dựng Đồng Nai	3600510590	09 Huỳnh Văn Nghệ, P. Bửu Long, Biên Hòa, Đồng Nai	Năm 2024	Nghị quyết số: 50/NQ-HĐQT-DNC ngày 22/01/2024	Hợp đồng bán Gạch Tuynel Long Thành Giá trị giao dịch: 1.113.190.000 đồng	Bán hàng
2	Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi (SZE)	Ông Trần Anh Dũng thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc DND đang là thành viên HĐQT SZE	3600274914	12 Huỳnh Văn Nghệ, Bưu Long, TP Biên Hòa, T. Đồng Nai	Năm 2024	Nghị quyết số: 50/NQ-HĐQT-DNC ngày 22/01/2024	Hợp đồng thu gom rác thải Giá trị giao dịch: 12.332.866 đồng	Mua hàng
3	Công ty CP Siêu Thị Vật liệu Xây dựng Thế Giới Nhà	Ông Trần Anh Điền thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc DND đang là Tổng Giám đốc Công ty CP Siêu Thị VLXD Thế Giới Nhà	Số: 3603497972 Ngày cấp: 16/01/2023 Nơi cấp: Sở KH và ĐT TP.HCM	46-48 Nguyễn Cơ Thạch, Phường An Lợi Đông, TP Thủ Đức, TP.HCM	Năm 2024	Nghị quyết số: 35/NQ-HĐQT-DNC ngày 10/04/2023	Mua Bê tông Giá trị giao dịch: 202.212.964 đồng	Mua hàng
4	Công ty Cổ phần Sonadezi An Bình	Ông Trương Viết Hoàng Sơn – Chủ tịch HĐQT DND đang là thành viên HĐQT Công ty CO Sonadezi An Bình	Số: 3600449307 Ngày cấp: 12/01/2000 Nơi cấp: Sở KH và ĐT Đồng Nai	Số 113 – 116, Lô C2, Đường 9, KDC An Bình, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	Năm 2024	Nghị quyết số: 32/NQ-HĐQT-DNC ngày 16/01/2023	Giao dịch mua bê tông Giá trị giao dịch: 51.981.481 đồng	Mua bán hàng hóa
5	Công ty Cổ phần Cầu kiện Bê Tông Nhơn Trạch 2	Là cổ đông lớn của Công ty và là tổ chức có liên quan của người nội bộ ông Huỳnh Trung Hiếu	Số: 3600810322 Ngày cấp: 04/05/2023 Nơi cấp: Sở KH và ĐT Đồng Nai	Số 1, KCN Nhơn Trạch 2, đường 25B, Thị trấn Hiệp Phước, Nhơn Trạch, Đồng Nai	Năm 2024	Nghị quyết số: 79/NQ-HĐQT-DNC ngày 24/12/2024	Hợp đồng thuê tài sản Giá trị giao dịch: 2.276.435.307 đồng	
							Chi phí lãi vay giá trị giao dịch: 317.589.040 đồng	Chi phí vay tài chính

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT ... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
6	Công ty CP Dịch Vụ Sonadezi	Tổ chức có Liên quan của cổ đông lớn - Tổng Công ty CP Phát triển KCN và người nội bộ ông Trần Anh Dũng	Số: 3600890938 Ngày cấp: 26/6/2019 Nơi cấp: Sở KH và ĐT Đồng Nai	Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, số 1, đường 1, KCN Biên Hòa 1, P.An Bình, Tp.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Năm 2024	Nghị quyết số: 79/NQ-HĐQT-DNC ngày 24/12/2024	Hợp đồng thu gom rác thải Giá trị giao dịch: 0 đồng	Mua hàng

Phụ lục 5

GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị năm 2024 – Mục VIII)

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Công ty CP Xây Dựng Số 2 Đồng Nai	Tổ chức có liên quan với Ông Trần Anh Điền – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty và bà Nguyễn Thị Liên – Thành viên Ban kiểm soát	2.154.737	24,39%	3.134.737	24,43%	Mua
2	Công ty Cổ phần Cấu kiện Bê Tông Nhon Trạch 2	Là cổ đông lớn của Công ty và là tổ chức có liên quan của người nội bộ ông Huỳnh Trung Hiếu	0	0	3.020.000	23,53%	Mua

Đồng Nai, ngày 26 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

V/v Kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của
Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai Năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai (DNC);
- Căn cứ Chức năng, nhiệm vụ và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả thực hiện công tác kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 tại Công ty DNC với các nội dung như sau:

I. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

Trên cơ sở báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã được thực hiện kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam. Ban kiểm soát đã thẩm định và thống nhất các vấn đề sau: Báo cáo tài chính năm 2024 đã phản ánh tương đối đầy đủ các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2024, cũng như báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp luật có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024:

Kết quả thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về kế hoạch sản xuất kinh doanh thể hiện qua một số chỉ tiêu như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023 (Trđ)	Năm 2024 (Trđ)		Tỷ lệ thực hiện (%)	
			Kế hoạch	Thực hiện	So với năm 2023	So với KH
1	Doanh thu	123.440	93.192	97.263	78,79	104,37
1.1	DT nội bộ	0		666		
1.2	DT bán hàng và CCDV	118.791		94.510	79,56	
1.3	DT hoạt động tài chính	2.305		18	0,78	
1.4	Thu nhập khác	2.344		2.069	88,27	
2	Lợi nhuận trước thuế	5.842	615	(7.072)		
3	Lợi nhuận sau thuế	5.842	615	(7.072)		
4	Số phải nộp Ngân Sách	37.489	34.000	43.948	117,23	129,26
5	Đầu tư XD CB	1.334		931		

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán)

Tổng doanh thu năm 2024 là 97.263 triệu đồng, đạt 104,37% kế hoạch năm và 78,79% so với cùng kỳ năm 2023. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh là 590 triệu đồng. Lợi nhuận trước và sau thuế năm 2024 là lỗ 7.072 triệu đồng. Nguyên nhân chưa hoàn thành được kế hoạch mà ĐHCĐ giao là do một số nội dung chủ yếu như sau:

- Tình hình kinh tế còn rất khó khăn, lĩnh vực bất động sản trong nước còn tăng trưởng chậm, nhiều công trình xây dựng chưa được triển khai hoặc triển khai chưa đúng tiến độ cũng làm ảnh hưởng đến việc tiêu thụ sản phẩm vật liệu xây dựng của Công ty.

- Trình tự thủ tục, hồ sơ pháp lý thực hiện các dự án và cũng như bồi thường giải tỏa đất ở các Mỏ Đá còn gặp nhiều khó khăn nên cũng ảnh hưởng rất lớn đến việc khai thác.

- Thêm vào đó các khoản phải nộp Ngân sách nhà nước trong năm rất lớn là 43.948 triệu đồng (số đã nộp trong năm 70.750 triệu đồng) nên đã làm ảnh hưởng rất nhiều về tình hình luân chuyển vốn lưu động và kết quả hoạt động SXKD của Công ty.

1.1 Kết quả thực hiện SXKD của các Đơn vị:

1.1.1 Tình hình thực hiện năm 2024 so với kế hoạch năm:

Sản phẩm	Đvt	Kế hoạch 2024			Thực hiện 2024		Thực hiện/Kế hoạch (%)	
		Sản lượng	Doanh thu	GV	Sản lượng	Doanh thu	Sản lượng	Doanh thu
Mỏ đá TC 5	Tấn	490.000	37.030	30.898	591.861	44.832	120,79	121,07
Mỏ đá TT 5	Tấn		30.788	23.528		32.747		106,36
Đá xô bồ	Tấn	480.000	22.338	18.028	654.891	29.749	136,44	133,18
Đất sét	m ³	130.000	8.450	5.500	48.891	2.998	37,61	35,48
Bê tông	m ³					2.019		
Gạch Tuynel	Viên	16.000.000	17.280	16.784		10.371		
Hoạt động KD khác			8.094	6.553		5.207		64,33
Cộng			93.192	77.763		95.176		

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán)

1.1.2 Tình hình thực hiện năm 2024 so với thực hiện năm 2023

Sản phẩm	Đvt	Thực hiện 2024			Thực hiện 2023			TH2024/TH2023 (%)		
		Sản lượng	Doanh thu	Lãi gộp	Sản lượng	Doanh thu	Lãi gộp	Sản lượng	Doanh thu	Lãi gộp
Mỏ đá TC 5	Tấn	591.861	44.832	10.993	594.549	48.598	13.466	99,55	92,25	81,64
Mỏ đá TT 5			32.747	7.661		17.143	3.227		191,02	237,40
Đá xô bồ	Tấn	654.891	29.749	6.759	228.783	10.759	966	286,25	276,50	699,69
Đất sét	m ³	48.891	2.998	902	98.218	6.384	2.261	49,78	46,96	39,89
Bê tông	m ³		2.019	(2.997)	29.647	34.102	(1.772)	0,00	5,92	169,13
Gạch Tuynel	Viên		10.371	(672)	11.786.244	13.816	2.467	0,00	75,07	
Hoạt động KD khác			5.207	1.381		5.132	676		101,46	204,29
Cộng			95.176	16.366		118.791	18.064			

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán)

1.2 Tình hình thực hiện SXKD của các Đơn vị:

1.2.1 Mỏ đá xây dựng Tân Cang 5:

Thực hiện so với kế hoạch năm 2024: Sản lượng bán đá tại mỏ đạt 120,79%, doanh thu đạt 121,07%

Thực hiện so với cùng kỳ năm 2023: Sản lượng bán đá tại mỏ đạt 99,55%, doanh thu đạt 92,25% và lãi gộp đạt 81,64%.

* Các khó khăn vướng mắc về thủ tục pháp lý:

- + Giấy chứng nhận đầu tư: Trong năm 2024 giấy chứng nhận đầu tư được điều chỉnh lần 2 vào ngày 05/9/2024 và tiến độ trên giấy chứng nhận được thực hiện đến 23/11/2024 nhưng do thời gian được điều chỉnh quá ngắn chỉ có 2 tháng nên Công ty không thể thực hiện các thủ tục về đất đai,... Ngày 27/02/2025 Giấy chứng nhận đầu tư đã được Sở KH và ĐT ký điều chỉnh lần 3 và tiến độ thực hiện dự án đến hết ngày 26/02/2028.
- + Hợp đồng thuê đất: Công ty chưa ký được gia hạn một số hợp đồng thuê đất đã hết hạn sử dụng đất từ tháng 11/2023
- + Về đất đai: Còn rất nhiều khó khăn chưa được tháo gỡ; chưa thực hiện được việc chuyển mục đích sử dụng đất, thuê đất là do tiến độ thực hiện dự án trên giấy chứng nhận đầu tư hết hạn, một số thửa đất chưa thể chuyển nhượng được quyền sử dụng đất sang tên cho Công ty. Công ty đã đăng ký diện tích cần thu hồi năm 2025 với UBND TP Biên Hoà nhưng chưa được cơ quan có thẩm quyền đưa vào danh mục các dự án cần thu hồi năm 2025.
- + Hồ sơ xin cấp phép tăng độ sâu khai thác đến cote-80m chưa được thực hiện do chờ Luật Khoáng sản năm 2024 có hiệu lực vào tháng 7/2025 hướng dẫn thực hiện.
- * Hiện trạng khai thác: Hiện tại, trữ lượng còn lại theo giấy phép khai thác của Mỏ đá Tân Cang 5 hiện còn rất lớn khoảng hơn 07 triệu m³. Nguồn đá Tân Cang có chất lượng rất tốt nhưng hiện đang chưa thể khai thác do vướng thủ tục đất đai và khoảng cách an toàn trong nổ mìn.

1.2.2 Mỏ đá xây dựng Thiện Tân 5:

Thực hiện so với kế hoạch năm 2024: Sản lượng bán đá tại mỏ đạt 136,44%, sản lượng bán đất sét đạt 37,61%, doanh thu đá và đất sét đạt 133,18%.

Thực hiện so với kế hoạch năm 2024: Sản lượng bán đá tại mỏ đạt 286,25%, doanh thu đá và đất sét đạt 191,02% và lãi gộp đá và đất sét đạt 237,4%.

* Các khó khăn vướng mắc về thủ tục pháp lý:

- + Chủ trương đầu tư: Công ty đã rất nỗ lực và cố gắng làm các thủ tục để xin được điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư nhưng trong năm 2024 vẫn chưa được chấp thuận. Ngày 04/03/2025 UBND Tỉnh Đồng Nai đã ký Quyết định chấp nhận điều chỉnh chủ trương đầu tư lần 1 và tiến độ thực hiện dự án đến hết ngày 19/02/2028.
- + Về đất đai: Trong thời gian qua, Công ty không thể thực hiện các thủ tục liên quan đến đất đai như nhận chuyển nhượng đất từ các hộ dân mà Công ty đã đền bù, chuyển nhượng mục đích sử dụng đất, thuê đất theo quy định do chưa điều chỉnh được “tiến độ thực hiện dự án” trên quyết định chủ trương đầu tư năm 2020. Công ty đã đăng ký

kế hoạch sử dụng đất năm 2025 nhưng đến nay UBND tỉnh vẫn chưa phê duyệt kế hoạch sử dụng đất huyện Vĩnh Cửu nên chưa có cơ sở làm công tác thu hồi đất.

- * Hiện trạng khai thác: Hiện tại, trữ lượng còn lại theo giấy phép khai thác của Mô đá Thiện Tân 5 hiện còn khoảng hơn 05 triệu m³.

1.2.3 CN Xí nghiệp Bê tông Đồng Nai: Năm 2024 bị lỗ gần 3 tỷ đồng.

- + Tháng 8/2024, Ban Điều hành đã triển khai phương án cho thuê tài sản nhưng vẫn chưa tìm được đối tác để thuê trạm.
- + Tháng 12/2024, UBND Thành phố Biên Hoà có thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng cơ sở làm việc của lực lượng cảnh sát giao thông đường thủy thuộc Công an tỉnh Đồng Nai.

1.2.4 Nhà máy gạch Tuynel Long Thành:

Năm 2024 Nhà máy gạch bị lỗ 672 triệu đồng. Do ảnh hưởng của thị trường Bất động sản chưa có dấu hiệu hồi phục làm cho thị trường xây dựng bị ảnh hưởng theo dẫn đến tình hình tiêu thụ sản phẩm gạch bị giảm mạnh và tồn kho số lượng lớn. Thêm vào đó tiền thuê đất của Nhà nước mà Nhà máy gạch phải chịu là lớn nên cũng làm tăng giá vốn.

Trong năm Nhà máy gạch ngừng hoạt động sản xuất 5 tháng đầu năm 2024 (từ tháng 2 đến hết tháng 6). Tồn kho cuối năm 2024 là khoảng 8 triệu viên.

1.2.5 Nhà máy Vật liệu mới Đồng Nai:

Công tác nghiệm thu bàn giao dây chuyền sản xuất chưa hoàn thành nên chưa thể đưa vào sử dụng.

2. Tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ:

- Chi trả tiền lương - thù lao cho HĐQT và BKS theo nghị quyết của Đại hội;
- Ký hợp đồng kiểm toán BCTC năm 2024 với Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam,...
- Hoàn thành việc tăng vốn theo phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ, kết quả chào bán như sau:

- + Số lượng CP chào bán là 4.000.000 cp với giá chào bán là 18.200đ/cp
- + Tổng số tiền thu được từ việc chào bán là: 72.800.000.000 đồng
- + Tổng chi phí chưa bao gồm thuế VAT là: 420.000.000 đồng
- + Tổng thu ròng từ đợt chào bán là: 72.380.000.000 đồng

3. Tình hình tăng giảm tài sản cố định:

Tài sản cố định hữu hình:

- + Trong năm 2024 phát sinh tăng nguyên giá là 282 triệu đồng. Trong đó: Nhà cửa vật kiến trúc Hệ thống chống sét nhà máy Gạch Long Thành 30,4 triệu đồng, Container văn phòng 41,5 triệu đồng, di dời nhà văn phòng mô Tân Cang 5 là 210 triệu đồng.
- + Phát sinh giảm TSCĐ là Phương tiện vận tải truyền dẫn nguyên giá 595 triệu đồng là do thanh lý xe Toyota camry 2.4, giá trị còn lại là 0 đồng, giá trị bán thanh lý là 174 triệu đồng, ghi nhận thu nhập khác là 161 triệu đồng.

- + Giá trị còn lại của TSCĐ hữu hình tại ngày 31/12/2024 là 79.727 triệu đồng, trong đó có 1.820 triệu đồng đã được dùng để thế chấp, đảm bảo các khoản vay; Nguyên giá TSCĐ hữu hình đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng là 46.388 triệu đồng.

3. Tình hình công nợ phải thu của khách hàng:

Tổng số nợ phải thu của khách hàng tính đến ngày 31/12/2024 là: 21.764.014.686 đồng, chi tiết bộ của từng đơn vị như sau:

- Gạch Tuynel:	2.672.523.724
- Bê tông:	8.128.372.327
- Mỏ đá XD Tân Cang 5:	1.956.504.119
- Mỏ đá XD Thiện Tân 5:	5.237.940.259
- Lĩnh vực khác:	3.768.673.957

Tổng số nợ khó đòi đến ngày 31/12/2024 là: 8.053.912.799 đồng, số đã trích lập dự phòng là 7.551.669.301 đồng.

4. Tình hình cổ đông:

Tại ngày 17/3/2025 chốt danh sách tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, tổng số cổ đông của Công ty DNC là 183 cổ đông, gồm:

- Cổ đông tổ chức: 05 cổ đông, sở hữu 11.813.577 cp, chiếm 92,05% tổng số cổ phần
Trong đó: + Tổng Công ty CP Phát triển Khu công nghiệp: 4.619.340 cp, chiếm 35,99%
+ Công ty CP Xây dựng số 2 Đồng Nai: 3.134.737 cp chiếm 24,43%
+ Công ty CP Cầu kiện Bê tông Nhơn Trạch 2: 3.020.000 cp chiếm 23,53%
+ Công ty CP Chứng khoán Đại Việt: 1.009.500 cp chiếm 7,87%
- Cổ đông cá nhân: 178 cổ đông, sở hữu 1.020.423 cp, chiếm 7,95% tổng số cổ phần
Trong đó cổ đông nước ngoài là 03 cổ đông, sở hữu 10.100 cp, chiếm 0,31%

III. ĐÁNH GIÁ VIỆC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH CỦA HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC, NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC VÀ GIAO DỊCH CÁC BÊN LIÊN QUAN:

1. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị:

- HĐQT gồm 05 thành viên, trong đó có 01 thành viên kiêm nhiệm. HĐQT đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên và thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của HĐQT theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- HĐQT đã triển khai nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, tổ chức các cuộc họp và thường xuyên thực hiện lấy ý kiến bằng văn bản để giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động SXKD.
- HĐQT thường xuyên giám sát hoạt động của Ban điều hành, định hướng phát triển kế hoạch SXKD và chỉ đạo công tác quản lý trong phạm vi thẩm quyền của HĐQT, thực hiện và triển khai nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông vào hoạt động SXKD.

2. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc và người điều hành khác của Công ty:

- Tại thời điểm cuối năm 2024 Ban Tổng giám đốc gồm 03 thành viên (01 Phó TGD được bổ nhiệm ngày 01/10/2024 và 01 Phó TGD được bổ nhiệm vào ngày 24/12/2024), Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật.
- Trong hoạt động quản lý điều hành, Tổng giám đốc và những người điều hành khác đã triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, thực hiện chức năng nhiệm vụ và quyền hạn theo quy.

3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cổ đông:

- BKS đã được mời tham dự các cuộc họp HĐQT, được cung cấp các nội dung theo yêu cầu và đã cùng với HĐQT, Ban Tổng giám đốc phối hợp để nắm bắt tình hình hoạt động của công ty. Trên cơ sở đó đã có những đề xuất, trao đổi và tham gia ý kiến nhằm mục đích đảm bảo các hoạt động của công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.
- Đối với Cổ đông: BKS không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của Cổ đông.

4. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty với tổ chức và người có liên quan của Công ty...

- Các giao dịch phát sinh có liên quan với nội dung nêu trên được tuân thủ thực hiện theo các quy định về quản trị Công ty, đảm bảo công khai, công bằng về lợi ích cổ đông.
- Tình hình quản trị Công ty năm 2024 đã được báo cáo đầy đủ các giao dịch liên quan đã thực hiện, đồng thời đã được công bố trên website của Công ty vào ngày 20/01/2025 và gửi báo cáo đến Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM theo quy định.

IV. BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

1. Đánh giá tình hình hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát và kiểm soát viên:

Ban Kiểm soát nhiệm kỳ IV (2021-2026) gồm 03 thành viên. Năm 2024, Trưởng Ban kiểm soát hoạt động chuyên trách tại Công ty. Ban kiểm soát đã tổ chức cuộc họp với sự tham gia đầy đủ các thành viên để trao đổi thống nhất các nội dung góp ý và lập kế hoạch công tác kiểm tra giám sát. Trong năm, Ban kiểm soát thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Các công việc thực hiện theo kế hoạch năm 2024 như sau:

- Kiểm tra, giám sát hoạt động của HĐQT, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc.
- Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023 và trình báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024; Thẩm định Báo cáo tài chính hàng quý 2024; Giám sát công tác ghi chép chứng từ và sổ sách kế toán; rà soát việc tuân thủ việc thực hiện công bố thông tin theo quy định,...
- Ban kiểm soát thực hiện giám sát tình hình hoạt động SXKD của Công ty thông qua báo cáo tài chính, báo cáo giám sát tài chính và báo cáo khác của Công ty để đưa ra những ý kiến, đề xuất và kiến nghị kịp thời nhằm ngày càng hoàn thiện hơn và thực hiện theo các quy định của pháp luật.

- Ban kiểm soát xác định giới hạn là không tham gia chứng kiến kiểm kê tài sản, tiền mặt tồn quỹ, vật tư, hàng hóa, sản phẩm dở dang tại thời điểm 31/12/2024; không thực hiện xác minh, đối chiếu chứng từ và hóa đơn đầu vào đơn vị đã kê khai khấu trừ và đã hạch toán trong năm 2024; không tổ chức đối chiếu, xác nhận các khoản nợ phải thu, nợ phải trả, thực hiện kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu căn cứ số liệu trên Báo cáo tài chính, sổ kế toán, hóa đơn và chứng từ do đơn vị xuất trình tại thời điểm kiểm tra,...

2. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát.

Chi phí tiền lương, thù lao và tiền thưởng của Ban kiểm soát được thực hiện theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và được quyết toán theo Thông tư số 28 ngày 01/9/2016 của Bộ LĐTBXH.

Trong năm Ban kiểm soát không phát sinh chi phí hoạt động. Chi tiết như sau:

Stt	Họ và tên	Họ và tên	Lương (Trđ)	Thù là (Trđ)
1	Hồ Thị Minh Tâm	Trưởng Ban (Bổ nhiệm ngày 08/4/2024)	209	
2	Phan Thuỳ Đoan	Trưởng Ban (Miễn nhiệm 08/4/2024)		16
3	Nguyễn Thị Liên	Thành viên		48
4	Lê Thị yến	Thành viên		48
	Cộng		209	112

3. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban Kiểm soát; kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty.

Trong năm Ban kiểm soát thường xuyên trao đổi các thông tin liên quan đến hoạt động kiểm soát và đã tiến hành 3 cuộc họp, nội dung chủ yếu thông qua các vấn đề sau:

- Thông qua kết quả kiểm soát năm 2023 để trình báo cáo ra ĐHĐCĐ năm 2024;
- Họp bầu Trưởng Ban kiểm soát
- Thông qua kết quả kiểm soát 9 tháng để gửi báo cáo đến HĐQT và Tổng Giám đốc.

4. Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban kiểm soát:

- * Kế hoạch chi phí hoạt động năm 2025: 20.000.000 đồng/năm (Tập huấn chuyên môn; Hội họp, thảo luận, hội thảo chuyên môn; Chi phí đi lại; Thuê chuyên gia;...)
- * Kế hoạch hoạt động: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ và quy chế hoạt động. Ban kiểm soát xây dựng kế hoạch 2025 với các nhiệm vụ trọng tâm như sau:
 - Thực hiện kiểm tra, giám sát hoạt động của HĐQT và giám sát việc quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc;
 - Thẩm định Báo cáo tài chính hàng quý và cả năm;

- Thực hiện giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua báo cáo tài chính, báo cáo giám sát tài chính, báo cáo khác của Công ty và thực hiện theo quy định của pháp luật;
- Phối hợp với các phòng/ban chức năng công ty để rà soát việc tuân thủ thực hiện theo các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, nghị quyết của ĐHĐCĐ, nghị quyết của HĐQT,... và các quy chế của Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện các công việc khác khi có phát sinh,...
- Giám sát việc thực hiện các kiến nghị của năm trước.

5. Nhận xét và kiến nghị của Ban kiểm soát:

5.1 Nhận xét:

- Một số tồn đọng của các năm trước chưa được giải quyết:
 - + Dự án Cụm công nghiệp Long Phước 1 – huyện Long Thành, Đồng Nai: Trên sổ sách kế toán tại ngày 31/12/2024 vẫn còn đang ghi nhận và chưa xử lý khoản góp vốn của các nhà đầu tư là 700.000.000 đồng và chi phí chuẩn bị dự án là 720.212.631 đồng.
 - + Dự án DNC Building: Dự án đã thực hiện từ năm 2008 nhưng tạm ngưng đến nay. Tại ngày 31/12/2024 chi phí KD của dự án được ghi nhận 945.711.936 đồng.
 - + Dự án Nhà máy vật liệu mới (Gạch không nung): Dự án được HĐQT phê duyệt năm 2017 và thông qua điều chỉnh dự án vào tháng 11/2018. Tháng 4 năm 2018 Công ty đã ký hợp đồng số 181/2018/HĐ-DNC lắp đặt thiết bị công nghệ. Tháng 9/2020 dây chuyền sản xuất đã bắt đầu chạy thử nhưng đến nay vẫn chưa được nghiệm thu bàn giao và đưa vào vận hành.
- Đối với công tác kế toán: Công ty thực hiện chế độ lập, gửi báo cáo và thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước tương đối đầy đủ, kịp thời. Sổ sách kế toán mở đầy đủ theo quy định, hạch toán kế toán tương đối rõ ràng, sắp xếp lưu trữ chứng từ hợp lý, thuận tiện cho công tác kiểm tra, đối chiếu số liệu. Tuy nhiên, nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước vẫn còn chậm do Công ty chưa có đủ nguồn tiền để nộp.

5.2 Kiến nghị

- Ban Kiểm soát nhận thấy trong năm 2024, Ban lãnh đạo Công ty cũng đã có nhiều cố gắng trong công tác thu hồi công nợ. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều công nợ còn tồn đọng chưa xử lý được. Ban lãnh đạo Công ty cần tiếp tục có các biện pháp tích cực hơn nữa để xử lý và thu hồi công nợ nhằm sử dụng hiệu quả vốn lưu động của Công ty;
- Đối với Mỏ đá Tân Cang 5 và Mỏ đá Th.Tân 5: Để tránh rủi ro tài chính cho Công ty, Ban Điều hành cần thực hiện các thủ tục và hồ sơ pháp lý đầy đủ để đưa vào khai thác;
- Đối với Nhà máy Gạch Tuynel Long Thành: Ban Điều hành cần xem xét lại phương án sản xuất và tăng cường công tác bán hàng, tiêu thụ sản phẩm để giải phóng hàng tồn kho. Có biện pháp quản lý tiết kiệm chi phí, giảm giá thành sản phẩm và nâng cao năng lực cạnh tranh với các sản phẩm cùng loại trên thị trường;
- Đối với Dự án Nhà máy vật liệu mới (Gạch không nung): Đã lắp đặt dây chuyền đưa vào chạy thử nhưng đến nay vẫn chưa được nghiệm thu và bàn giao đưa vào sử dụng.

Đề nghị Ban Điều hành rà soát lại hồ sơ, có phương án xử lý để sớm hoàn tất và đánh giá lại hiệu quả của dự án để đưa ra giải pháp phù hợp;

- Đối với Dự án Cụm Công nghiệp Long Phước: Kiến nghị Ban Điều hành rà soát lại và có phương án xử lý tất toán các khoản thu và chi liên quan đến dự án này.
- Đối với Dự án DNC Building, Ban Điều hành sớm đề xuất phương án kinh doanh phù hợp với quy định để có thể tăng nguồn thu và mang hiệu quả cho Công ty.
- Ban Điều hành cần xúc tiến làm việc với các cơ quan chức năng để xác định lại giá thuê đất cho các lô đất mà Công ty đang hoạt động kinh doanh nhằm phản ánh kịp thời chi phí và kết quả kinh doanh của từng năm tài chính.

Trên đây là Báo cáo về việc kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh của Công ty và báo cáo đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024. Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban TGD;
- Lưu: BKS.

TM.BAN KIỂM SOÁT

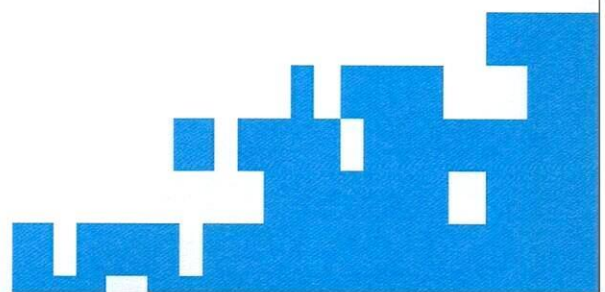
TRƯỞNG BAN

Hồ Thị Minh Tâm



**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG VÀ VẬT LIỆU ĐỒNG NAI**

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
Cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2024



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ VẬT LIỆU ĐỒNG NAI

Địa chỉ: 138, KP 1, Đường Nguyễn Ái Quốc (quốc lộ 1K cũ),
phường Trảng Dài, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

MỤC LỤC

	Trang
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	01 - 02
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	03 - 04
BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN	05 - 06
Bảng cân đối kế toán	07
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	08 - 09
Bản thuyết minh báo cáo tài chính	10 - 34



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ VẬT LIỆU ĐỒNG NAI

Địa chỉ: 138, KP 1, Đường Nguyễn Ái Quốc (quốc lộ 1K cũ),
phường Trảng Dài, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai (dưới đây gọi tắt là "Công ty")
đề trình báo cáo này cùng với các báo cáo tài chính đính kèm đã được kiểm toán của Công ty cho năm tài
chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

<u>Tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Trương Viết Hoàng Sơn	Chủ tịch (bổ nhiệm ngày 08 tháng 04 năm 2024)
Ông Trương Cường	Chủ tịch (miễn nhiệm ngày 08 tháng 04 năm 2024)
Ông Trương Cường	Thành viên (từ ngày 08 tháng 04 năm 2024)
Ông Trần Anh Điền	Thành viên
Ông Trần Anh Dũng	Thành viên (từ nhiệm ngày 17 tháng 02 năm 2025)
Ông Vũ Trọng Dũng	Thành viên
Ông Nguyễn Tiến Toàn	Thành viên (miễn nhiệm ngày 08 tháng 04 năm 2024)

Danh sách các thành viên Ban Kiểm soát trong năm và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

<u>Tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Bà Hồ Thị Minh Tâm	Trưởng ban (bổ nhiệm ngày 08 tháng 04 năm 2024)
Bà Phan Thùy Đoan	Trưởng ban (miễn nhiệm ngày 08 tháng 04 năm 2024)
Bà Nguyễn Thị Liên	Thành viên
Bà Lê Thị Yến	Thành viên (từ nhiệm ngày 19 tháng 02 năm 2025)

Danh sách các thành viên Ban Tổng Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

<u>Tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Trần Anh Điền	Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 05 tháng 12 năm 2024)
Ông Trần Anh Dũng	Tổng Giám đốc (miễn nhiệm ngày 05 tháng 12 năm 2024)
Ông Huỳnh Trung Hiếu	Phó Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 24 tháng 12 năm 2024)
Bà Phạm Thái Hoài Hương	Phó Tổng Giám đốc (từ ngày 01 tháng 10 năm 2024 đến ngày 20 tháng 02 năm 2025)
Ông Nguyễn Tiến Toàn	Phó Tổng Giám đốc (miễn nhiệm ngày 15 tháng 01 năm 2025)

KIỂM TOÁN VIÊN

Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 được kiểm
toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam, thành viên RSM Quốc tế.

(Xem trang tiếp theo)

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ VẬT LIỆU ĐỒNG NAI

Địa chỉ: 138, KP 1, Đường Nguyễn Ái Quốc (quốc lộ 1K cũ),
phường Trảng Dài, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (TIẾP THEO)

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính hằng năm phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ Chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục; và
- Thiết kế và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế sai sót và gian lận.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo rằng các sổ sách kế toán được ghi chép phù hợp và lưu giữ đầy đủ để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại bất kỳ thời điểm nào và báo cáo tài chính được lập tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam cũng như các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam. Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn tài sản của Công ty và thực hiện những biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập báo cáo tài chính.

CÔNG BỐ BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Tổng Giám đốc Công ty công bố rằng, báo cáo tài chính kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.



Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc,

Trần Anh Điền
Tổng Giám đốc

Đồng Nai, ngày 07 tháng 03 năm 2025

Số: 79/2025/KT-RSMHCM

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Các cổ đông**
Các thành viên Hội đồng Quản trị
Các thành viên Ban Tổng Giám đốc
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ VẬT LIỆU ĐỒNG NAI

Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai (dưới đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 07 tháng 03 năm 2025 từ trang 05 đến trang 34, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 03 năm 2016 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

KT TỔNG GIÁM ĐỐC

Lục Thị Vân
Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:
0172-2023-026-1

Lê Việt Hà
Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:
4732-2024-026-1

Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 03 năm 2025

Như đã trình bày tại Mục 2.1 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính, báo cáo tài chính kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước ngoài Việt Nam.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ VẬT LIỆU ĐỒNG NAI

Địa chỉ: 138, KP 1, Đường Nguyễn Ái Quốc (quốc lộ 1K cũ),
phường Trảng Dài, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Mẫu số B 01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31/12/2024

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2024	Tại ngày 01/01/2024
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		53.263.331.043	34.454.582.219
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		23.515.577.887	4.639.067.192
1. Tiền	111	4.1	23.515.577.887	4.639.067.192
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		203.390.685	-
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		203.390.685	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		16.359.650.595	19.588.958.097
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	4.2	21.764.014.386	23.375.529.037
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		1.750.021.790	2.595.218.774
3. Phải thu ngắn hạn khác	136		397.283.720	520.235.690
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	4.3	(7.551.669.301)	(6.902.025.404)
IV. Hàng tồn kho	140		10.170.684.635	9.419.300.547
1. Hàng tồn kho	141	4.4	10.170.684.635	9.419.300.547
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		3.014.027.241	807.256.383
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		2.262.770.858	56.000.000
2. Thuê và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	4.10	751.256.383	751.256.383
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		149.522.273.313	150.961.834.483
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		13.201.709.318	8.120.831.678
1. Phải thu dài hạn khác	216	4.5	13.201.709.318	8.120.831.678
II. Tài sản cố định	220		10.309.577.825	14.020.857.732
1. Tài sản cố định hữu hình	221	4.8	10.259.577.813	13.960.857.724
Nguyên giá	222		79.726.714.984	80.040.306.003
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(69.467.137.171)	(66.079.448.279)
2. Tài sản cố định vô hình	227		50.000.012	60.000.008
Nguyên giá	228		359.296.027	359.296.027
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(309.296.015)	(299.296.019)
III. Tài sản dở dang dài hạn	240		22.356.347.967	22.003.508.543
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	4.6	22.356.347.967	22.003.508.543
IV. Tài sản dài hạn khác	260		103.654.638.203	106.816.636.530
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	4.7	103.654.638.203	106.816.636.530
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		202.785.604.356	185.416.416.702

(Xem trang tiếp theo)

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ VẬT LIỆU ĐỒNG NAI

Địa chỉ: 138, KP 1, Đường Nguyễn Ái Quốc (quốc lộ 1K cũ),
phường Trảng Dài, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Mẫu số B 01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)

Tại ngày 31/12/2024

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2024	Tại ngày 01/01/2024
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		38.473.659.758	86.412.264.043
I. Nợ ngắn hạn	310		24.801.031.236	69.712.154.090
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	4.9	6.829.323.933	20.887.478.196
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		780.783.834	817.654.944
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	4.10	9.871.398.715	36.672.968.403
4. Phải trả người lao động	314	4.11	1.909.521.921	2.061.971.386
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		216.219.455	377.655.783
6. Phải trả ngắn hạn khác	319		1.234.117.148	1.285.312.148
7. Vay ngắn hạn	320	4.12	3.560.053.000	7.202.500.000
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		399.613.230	406.613.230
II. Nợ dài hạn	330		13.672.628.522	16.700.109.953
1. Phải trả dài hạn khác	337	4.13	10.461.251.765	10.461.251.765
2. Vay dài hạn	338	4.12	-	3.560.053.000
3. Dự phòng phải trả dài hạn	342	4.14	3.211.376.757	2.678.805.188
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		164.311.944.598	99.004.152.659
I. Vốn chủ sở hữu	410	4.15	164.311.944.598	99.004.152.659
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		128.340.000.000	88.340.000.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		128.340.000.000	88.340.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		32.380.000.000	-
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		18.205.427.084	18.205.427.084
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(14.613.482.486)	(7.541.274.425)
LNST chưa phân phối lũy kế đến CK trước	421a		(7.541.274.425)	(13.383.495.153)
LNST chưa phân phối kỳ này	421b		(7.072.208.061)	5.842.220.728
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		202.785.604.356	185.416.416.702



Trần Anh Điền
Tổng Giám đốc

Đồng Nai, ngày 07 tháng 03 năm 2025

Người lập

Lê Thị Hồng
Phụ trách kế toán

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2024	Năm 2023
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	5.1	94.510.130.009	118.791.005.650
2. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		94.510.130.009	118.791.005.650
3. Giá vốn hàng bán	11	5.2	78.144.426.028	100.726.607.180
4. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		16.365.703.981	18.064.398.470
5. Doanh thu hoạt động tài chính	21		17.890.399	2.304.892.147
6. Chi phí tài chính	22		1.060.341.483	1.732.681.518
Trong đó, chi phí lãi vay	23		1.060.341.483	1.727.334.600
7. Chi phí bán hàng	25	5.3	2.005.124.324	2.885.896.765
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	5.4	12.728.107.006	12.120.504.608
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		590.021.567	3.630.207.726
10. Thu nhập khác	31		2.068.517.026	2.343.889.756
11. Chi phí khác	32	5.5	9.730.746.654	131.876.754
12. Lợi nhuận khác	40		(7.662.229.628)	2.212.013.002
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		(7.072.208.061)	5.842.220.728
14. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.7	-	-
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		(7.072.208.061)	5.842.220.728
16. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	4.15.5	(760)	661
17. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	4.15.5	(760)	661

Phê duyệt



Trần Anh Điền
Tổng Giám đốc

Người lập

Lê Thị Hồng
Phụ trách kế toán

Đồng Nai, ngày 07 tháng 03 năm 2025

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2024	Năm 2023
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		(7.072.208.061)	5.842.220.728
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
Khấu hao TSCĐ	02		3.993.175.833	4.638.927.486
Các khoản dự phòng	03	5.6	1.182.215.466	1.604.448.950
Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(224.384.473)	(2.830.356.036)
Chi phí lãi vay	06		1.060.341.483	1.727.334.600
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		(1.060.859.752)	10.982.575.728
(Tăng), giảm các khoản phải thu	09		(2.501.214.035)	3.498.211.965
(Tăng), giảm hàng tồn kho	10		(751.384.088)	(4.064.482.076)
(Tăng), giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		(41.118.604.026)	(4.775.663.011)
(Tăng), giảm chi phí trả trước	12		955.227.469	436.413.376
Tiền lãi vay đã trả	14		(1.060.341.483)	(1.727.334.600)
Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		(7.000.000)	(199.600.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(45.544.175.915)	4.150.121.382
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(1.197.807.178)	(1.496.100.142)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		206.494.074	525.463.889
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23		(200.000.000)	-
4. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	4.350.706.152
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		14.499.714	4.785.995
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(1.176.813.390)	3.384.855.894

(Xem trang tiếp theo)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2024	Năm 2023
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	4.15.3	72.800.000.000	-
2. Tiền thu từ đi vay	33	6.1	7.000.000.000	-
3. Tiền trả nợ gốc vay	34	6.2	(14.202.500.000)	(7.465.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		65.597.500.000	(7.465.000.000)
LƯU CHUYỂN THUẦN TRONG NĂM				
(50 = 20+30+40)	50		18.876.510.695	69.977.276
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		4.639.067.192	4.569.089.916
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM				
(70 = 50+60+61)	70	4.1	23.515.577.887	4.639.067.192



Phê duyệt

Trần Anh Điền
Tổng Giám đốc

Đồng Nai, ngày 07 tháng 03 năm 2025

Người lập

Lê Thị Hồng
Phụ trách kế toán

Số: 25 /TTr-DNC

Đồng Nai, ngày 04 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về phương án phân phối lợi nhuận năm 2024
Và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty

Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
Căn cứ vào điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai;
Căn cứ Nghị quyết số 55/NQ.ĐHĐCĐ-DNC ngày 08/04/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét và biểu quyết thông qua nội dung sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

Stt	Nội dung	Tỷ lệ	Giá trị (triệu đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2024		(7.072)
2	Trích lập các quỹ	0%	0
3	Kết chuyển lợi nhuận sau thuế năm 2024 còn lại sau trích quỹ		(7.072)
4	Lợi nhuận năm trước chuyển sang		(7.541)
5	Chia cổ tức	0%	0
6	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau		(14.613)

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025

Stt	Nội dung	Tỷ lệ	Giá trị (triệu đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2025		1.003
2	Lợi nhuận còn lại năm trước chuyển sang		(14.613)
3	Trích lập các quỹ	0%	0
4	Chia cổ tức	0%	0
5	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau		(13.610)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Vt.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trương Việt Hoàng Sơn

TỜ TRÌNH

Về tiền lương người điều hành, tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký HĐQT thực hiện năm 2024 và kế hoạch năm 2025.

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông Công ty

Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ vào điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai;

Hội đồng Quản trị Công ty xin báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tiền lương của người điều hành, tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT, cụ thể như sau:

1. Báo cáo tiền lương của người điều hành thực hiện năm 2024.

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Thực hiện (đồng)
1	Trần Anh Điền	Tổng Giám đốc (Bổ nhiệm ngày 05/12/24)	25.424.029
2	Trần Anh Dũng	Tổng Giám đốc (miễn nhiệm ngày 05/12/24)	347.214.550
3	Huỳnh Trung Hiếu	Phó Tổng Giám đốc (Bổ nhiệm ngày 24/12/24)	6.839.563
4	Phạm Thái Hoài Hương	Phó Tổng Giám đốc (Bổ nhiệm ngày 01/10/24)	74.000.000
5	Nguyễn Tiến Toàn	Phó Tổng Giám đốc	301.700.000
6	Nguyễn Tú Loan	Kế toán trưởng	280.987.000

2. Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký HĐQT thực hiện năm 2024.

- Tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách từ Tháng 01 đến tháng 04/2024 là: 95.114.000 đồng.

- Tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách từ tháng 04/2024 là: 208.945.000 đồng.

- Quỹ thù lao Người quản lý không chuyên trách: 396.000.000 đồng.

Stt	Nội Dung	Kế hoạch (đồng/người/tháng)	Thực hiện (đồng/người/Tháng)
1	Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm từ T04/2024	5.000.000	5.000.000
2	Thành viên HĐQT	5.000.000	5.000.000
3	Trưởng ban kiểm soát kiêm nhiệm từ T01 – T04/2024	5.000.000	5.000.000
4	Thành viên BKS	4.000.000	4.000.000
5	Thư ký HĐQT	4.000.000	4.000.000

3. Kế hoạch tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký HĐQT năm 2025.

Mức tạm chi tiền lương, thù lao của Hội đồng Quản Trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị năm 2025 như sau:

- Mức tạm chi hàng tháng cho Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách là 22.000.000 đồng/tháng và được xác định tương đương với mức lương của Kế toán trưởng.

- Thù lao của người quản lý không chuyên trách:

- + Chủ tịch HĐQT : 5.000.000 đồng/tháng.
- + Thành viên HĐQT: 5.000.000 đồng/người/tháng.
- + Thành viên BKS: 4.000.000 đồng/người/tháng.

- Thù lao của Thư ký HĐQT: 4.000.000 đồng/tháng.

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025, quỹ lương thực hiện của Trưởng ban kiểm soát chuyên trách, thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát sẽ được quyết toán theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Vt.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trương Việt Hoàng Sơn

Đồng Nai, ngày 02 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai;
- Căn cứ Quyết định số 2730/QĐ-BTC ngày 15/11/2024 của Bộ Tài Chính V/v chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2025.

Để thực hiện công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty theo quy định. Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét việc đề xuất ba đơn vị kiểm toán sau đây để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025:

Stt	Tên Công ty kiểm toán	Địa chỉ liên hệ
1	Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam	147-147 Bis Hai Bà Trưng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, Tp.HCM
2	Công ty TNHH Kiểm toán VACO	Tầng 12A, Tòa nhà Tổng Công ty 319, số 63 Lê Văn Lương, P.Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Tp.Hà Nội
3	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C	Số 02 Trường Sơn, Phường 2, quận Tân Bình, Tp.HCM

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét ủy quyền cho Hội đồng quản trị thương thảo, lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán nêu trên để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 cho Công ty theo đúng quy định hiện hành.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



HỒ THỊ MINH TÂM

TỜ TRÌNH
V/v Điều chỉnh, bổ sung Logo Công ty, Logo Sản phẩm

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông Công ty

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng nai.

Nhằm nâng cao giá trị và độ nhận diện thương hiệu Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai (DNC), đồng thời tăng cường tính chuyên nghiệp và cạnh tranh của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua việc Điều chỉnh, bổ sung Logo Công ty và logo sản phẩm, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh, bổ sung Logo Công ty, Logo sản phẩm Gạch

Stt	Nội dung	Logo hiện tại	Đề nghị điều chỉnh, bổ sung
1	Logo Công ty		
2	Logo sản phẩm gạch		

Logo mới sau khi điều chỉnh sẽ được sử dụng để xây dựng hệ thống nhận diện thương hiệu của Công ty và áp dụng thống nhất với tất cả các văn bản, hợp đồng cùng các sản phẩm, ấn phẩm quảng cáo, truyền thông trên các phương tiện thuộc Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai.

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

Để đảm bảo tính linh hoạt trong việc thực thi, đề xuất Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện điều chỉnh Điều lệ của Công ty để phù hợp với logo mới. Nội dung điều chỉnh sẽ chỉ giới hạn trong phạm vi liên quan đến nhận diện thương hiệu và không làm ảnh hưởng đến các quyền lợi của cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Vt.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trương Việt Hoàng Sơn

TỜ TRÌNH

**V/v điều chỉnh phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt
chào bán cổ phiếu riêng lẻ**

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông Công ty

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng nai;

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 số 55/NQ.ĐHĐCĐ-DNC ngày 08/04/2024 (kèm theo tờ trình số 69/TTr-DNC ngày 29/03/2024); Nghị quyết ĐHĐCĐ (lấy ý kiến bằng văn bản) số 59/NQ.ĐHĐCĐ-DNC ngày 18/07/2024;

Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 68/NQ-HĐQT-DNC ngày 23/09/2024; số 77/NQ-HĐQT-DNC ngày 04/12/2024 và số 89/NQ-HĐQT-DNC ngày 27/03/2025 về điều chỉnh kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ.

Hội đồng quản trị xin báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc điều chỉnh phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 số 55/NQ.ĐHĐCĐ-DNC ngày 08/04/2024 (kèm theo tờ trình số 69/TTr-DNC ngày 29/03/2024); Nghị quyết ĐHĐCĐ (lấy ý kiến bằng văn bản) số 59/NQ.ĐHĐCĐ-DNC ngày 18/07/2024 đã thông qua phương án chào bán cổ phần riêng lẻ, phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán và kết quả đợt chào bán cổ phần riêng lẻ, Công ty đã sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán (72,8 tỷ đồng) theo phương án được ĐHĐCĐ thông qua như sau:

Stt	Mục đích sử dụng vốn	Kế hoạch sử dụng vốn được ĐHĐCĐ thông qua theo NQ 59/NQ-ĐHĐCĐ-DNC (triệu đồng)	Số tiền đã sử dụng tính đến thời điểm hiện nay (triệu đồng)	Số tiền còn lại chưa sử dụng	Lý do chưa sử dụng hết số tiền thu được từ đợt chào bán
1	Thanh toán các khoản nợ ngân sách Nhà nước	34.843	30.478	4.365	(*)
2	Thanh toán nợ vay ngân hàng, nợ phải trả nhà cung cấp, các khoản nợ đến hạn thanh toán khác, bổ sung vốn đầu tư xây dựng cơ bản và vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty.	37.957	28.387	9.570	(*)
Tổng cộng		72.800	58.865	13.935	

(*) Công ty DNC đã triển khai sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu theo đúng mục đích và phương án chào bán cổ phiếu đã được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua. Tuy nhiên, do thời gian thực hiện thủ tục xin phép chào bán kéo dài hơn so với kế hoạch dự kiến, một số khoản mục sử dụng vốn đã được Công ty cân đối thanh toán bằng nguồn tiền từ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Đối với số tiền thu được từ đợt chào bán còn lại chưa được sử dụng hết (13.935 triệu đồng), để phù hợp với tình hình thực tế và đảm bảo sử dụng vốn hiệu quả, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc điều chỉnh kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán, cụ thể như sau:

Stt	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền (Triệu đồng)	Kế hoạch sử dụng
1	Bổ sung vào vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh; Thanh toán các khoản nợ ngân sách nhà nước; Thanh toán nợ vay ngân hàng, nợ phải trả nhà cung cấp, các khoản nợ đến hạn khác; Thanh toán chi phí quản lý thực hiện dự án, chi phí xây dựng cơ bản.	13.935	Dự kiến trong quý II - quý III năm 2025
	Cộng	13.935	

2. Ủy quyền của ĐHĐCĐ cho HĐQT

Trên cơ sở kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán được điều chỉnh như trên, Đại hội cổ đông ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị được quyền quyết định phương án sử dụng vốn chi tiết, bao gồm cả việc điều chỉnh phương án sử dụng vốn cho phù hợp với tình hình thực tế nếu xét thấy cần thiết và báo cáo ĐHĐCĐ trong kỳ họp gần nhất. Chủ động phân bổ hợp lý nguồn vốn thực tế thu được từ đợt chào bán vào các mục đích đã trình bày tại Phương án này hoặc các mục đích khác nhưng phải đảm bảo không được gây thiệt hại cho Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Vt.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trương Viết Hoàng Sơn

TỜ TRÌNH

V/v Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông Công ty

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022;

Căn cứ Điều lệ hiện hành, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng nai.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

- Nội dung sửa đổi, bổ sung: chi tiết theo phụ lục đính kèm.
- Lý do: để đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.
- Hiệu lực thi hành: các nội dung sửa đổi, bổ sung trong Điều lệ và các quy chế sẽ có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho Hội đồng Quản trị chịu trách nhiệm rà soát, chỉnh sửa, hoàn thiện và ban hành Điều lệ cũng như các quy chế sửa đổi theo nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Vt.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trương Viết Hoàng Sơn

PHỤ LỤC: CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ VÀ CÁC QUY CHẾ CỦA CÔNG TY

(Đính kèm tờ trình số: 34 /TTr-DNC ngày 01/01/2025 của Hội đồng quản trị Công ty)

Stt	ĐIỀU / KHOẢN	NỘI DUNG HIỆN HÀNH	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	GIẢI TRÌNH
I		Điều lệ Công ty		
	Sửa đổi Điểm b, c khoản 1, điều 1	Điều 1. Giải thích thuật ngữ 1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau: b. “Luật Doanh nghiệp” là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; c. “Luật Chứng khoán” là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;	Điều 1. Giải thích thuật ngữ 1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau: b. “Luật Doanh nghiệp” là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022; c. “Luật Chứng khoán” là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;	Cập nhật
	Bổ sung điểm N khoản 1, điều 1	Không có	n. “Địa chỉ liên lạc của cổ đông” là địa chỉ của cổ đông trong Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp tại thời điểm gần nhất	Làm rõ việc Công ty chỉ có nghĩa vụ gửi hồ sơ, tài liệu cho cổ đông theo địa chỉ do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp.
	Sửa đổi khoản 1, 3 Điều 20	Điều 20. Điều kiện để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 1. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các nội dung sau được thông qua nếu được ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành: 3. Trừ các trường hợp quy định tại các khoản 1,	Điều 20. Điều kiện để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 1. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các nội dung sau được thông qua nếu được ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành: 3. Trừ các trường hợp quy định tại các khoản 1, 2	Sửa đổi theo Khoản 5, Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022



Stt	ĐIỀU / KHOẢN	NỘI DUNG HIỆN HÀNH	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	GIẢI TRÌNH
		2 Điều này, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề khác sẽ được thông qua khi được trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.	Điều này, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề khác sẽ được thông qua khi được trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành	
	Sửa đổi Khoản 6, Điều 29	Điều 29. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị 6. Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy, điện thoại, fax, phương tiện điện tử và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.	Điều 29. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị 6. Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, tin nhắn điện thoại, email, fax hoặc phương tiện điện tử khác bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.	Làm rõ nội dung
	Sửa đổi Khoản 2, 3 Điều 57	Điều 57. Giải quyết tranh chấp nội bộ 2. Trường hợp không đạt được quyết định hoà giải trong vòng sáu (06) tuần từ khi bắt đầu quá trình hoà giải hoặc nếu quyết định của trung gian hoà giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra Trọng tài hoặc Tòa án. 3. Các bên tự chịu chi phí của mình có liên quan tới thủ tục thương lượng và hoà giải. Việc thanh toán các chi phí của Tòa án được thực hiện theo phán quyết của Tòa án.	Điều 57. Giải quyết tranh chấp nội bộ 2. Trường hợp không đạt được quyết định hoà giải trong vòng sáu (06) tuần từ khi bắt đầu quá trình hoà giải hoặc nếu quyết định của trung gian hoà giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra Toà án có thẩm quyền . 3. Các bên tự chịu chi phí của mình có liên quan tới thủ tục thương lượng và hoà giải. Việc thanh toán các chi phí của Tòa án được thực hiện theo Bản án/ Quyết định của Tòa án.	Thuận lợi cho thủ tục xử lý khi có tranh chấp
II		Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty		
	Bỏ điểm a, Khoản 3, Điều 4	Điều 4. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị 3. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị: a. Danh sách ứng cử viên để bầu Hội đồng quản trị phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành bầu cử.	Điều 4. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị 3. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị: Bỏ điểm a Chuyển điểm b và c thành điểm a và b	Bỏ điểm a hiện hành do không phù hợp với Luật Doanh nghiệp
	Bỏ điểm a, Khoản 3,	Điều 6. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát	Điều 6. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát	Bỏ điểm a hiện hành do không phù hợp với

Stt	ĐIỀU / KHOẢN	NỘI DUNG HIỆN HÀNH	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	GIẢI TRÌNH
	Điều 6	3. Cách thức bầu thành viên Ban Kiểm soát: a. Danh sách ứng cử viên để bầu Ban Kiểm soát phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành bầu cử.	3. Cách thức bầu thành viên Ban Kiểm soát: Bỏ điểm a Chuyển điểm b và c thành điểm a và b	Luật Doanh nghiệp
III		Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị		
	Sửa đổi Khoản 2 Điều 17	Điều 17. Biên bản họp Hội đồng quản trị 2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.	Điều 17. Biên bản họp Hội đồng quản trị 2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi nhận biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với Công ty do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan	Sửa đổi theo Khoản 6, Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022

Số: 29 /TTr-DNC

Đồng Nai, ngày 04 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị
nhiệm kỳ IV (2021 – 2026)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai;
- Căn cứ Đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị của Ông Trần Anh Dũng ngày 17/02/2025.

Trên cơ sở đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị của Ông Trần Anh Dũng ngày 17/02/2025, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2021 - 2026) đối với Ông Trần Anh Dũng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai xem xét, thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Vt.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trương Việt Hoàng Sơn

Số: 30 /TTr-DNC

Đồng Nai, ngày 07 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát
nhiệm kỳ IV (2021 – 2026)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai;
- Căn cứ đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát của Bà Lê Thị Yến ngày 19/02/2025.

Trên cơ sở đơn xin từ nhiệm chức danh Thành viên Ban kiểm soát của bà Lê Thị Yến ngày 19/02/2025, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2021 – 2026) đối với bà Lê Thị Yến.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai xem xét, thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Vt.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trương Việt Hoàng Sơn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ tên: HUỲNH TRUNG HIẾU Giới tính: Nam
2. Ngày tháng năm sinh: 26/06/1976
3. Nơi sinh: Biên Hoà, Đồng Nai
4. Số CCCD/hộ chiếu: 075076017873 Ngày cấp: 31/08/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội.
5. Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
6. Địa chỉ thường trú: 53A Tổ 26, KP 4, Phường Bửu Long, TP Biên Hoà, T Đồng Nai.
7. Trình độ văn hóa: 12/12
8. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính tín dụng
9. Quá trình công tác (từ khi đi làm đến nay)

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Năm 2000-2003	Công ty Cổ phần TMDV Đồng Nai	KT – Phó phòng KT
Năm 2004-2005	Sở y tế Đồng Nai	Kế toán
Năm 2006	Công ty Liên Doanh IWAKI PUMPS Việt Nam	Kế toán trưởng
Năm 2007-2008	Công ty Cổ phần Vĩnh Phú (Vitrac)	Phó GD tài chính
Năm 2009-2022	Công ty CP Vật liệu Xây dựng Thế Giới Nhà	Phó Tổng Giám đốc
Năm 2022- nay	Công ty CP Cấu kiện Bê tông Nhon Trạch 2	Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc
Năm 2022 - nay	Công ty Cổ phần DIC – Đồng Tiến	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc

10. Các chức danh quản lý khác hiện đang nắm giữ (bao gồm cả chức danh Thành viên HĐQT của các Công ty khác).
 - Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần DIC – Đồng Tiến.
 - Chủ tịch HĐQT – Công ty CP Cấu kiện Bê tông Nhon Trạch 2.
11. Thông tin về các Công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên HĐQT, các chức danh khác và các lợi ích liên quan tới Công ty:

Stt	Tên Đơn vị	Giấy chứng nhận ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Mối liên hệ
1	Công ty CP Cấu kiện Bê tông Nhon Trạch	Số: 3600810322 Ngày cấp:	Số 1, KCN Nhon Trạch 2, đường 25B,	Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc

Stt	Tên Đơn vị	Giấy chứng nhận ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Mối liên hệ
	2	04/05/2023 Nơi cấp: Sở KH vàĐT Đồng Nai	TT Hiệp phước, Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai	
2	Công ty Cổ phần DIC – Đồng Tiến	MST: 3600692809 Đăng ký lần đầu ngày 03/08/2004, Sở KHĐT tỉnh Đồng Nai	Lô 17 đường 25B, KCN Nhơn Trạch 2, Đồng Nai	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc

12. Số cổ phần sở hữu: 3.020.000 CP, chiếm 23,53% vốn điều lệ của Công ty DNC, trong đó:

- Đại diện sở hữu: 3.020.000 CP, Chiếm 23,53% vốn điều lệ.
- Cá nhân sở hữu:CP, chiếm.....% vốn điều lệ.

13. Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty:

14. Người người có liên quan là cá nhân hoặc tổ chức:

Người liên quan là cá nhân gồm: Vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của ứng cử viên.

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Giấy tờ pháp lý, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Mối quan hệ
1	Lý Phúng	CCCD: 075151003939 ngày cấp: 31/08/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	53, Khu phố 4, Phường Bửu Long, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai	Mẹ ruột
2	Võ Thị An	CCCD: 091155007775 ngày cấp: 03/04/2023 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	C111. Tổ 31 C, KP 5, Phường Bửu Long, TP Biên Hòa, Đồng Nai	Mẹ vợ
3	Võ Thị Diễm Phương	CCCD: 075181010085 ngày cấp: 09/08/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	53A, Tổ 26, Khu phố 4, Phường Bửu Long, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai	Vợ
4	Huỳnh Nhật Trường	CCCD: 075203021496 ngày cấp: 09/08/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	53A, Tổ 26, Khu phố 4, Phường Bửu Long, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai	Con ruột
5	Huỳnh Thiên Bảo	CCCD: 075207003708 ngày cấp: 05/04/2022 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	53A, Tổ 26, Khu phố 4, Phường Bửu Long, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai	Con ruột
6	Huỳnh Kim Khánh	Chưa có	53A, Tổ 26, Khu phố 4, Phường Bửu Long, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai	Con ruột
7	Huỳnh Kim Long	Chưa có	53A, Tổ 26, Khu phố 4, Phường Bửu Long, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai	Con ruột

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Giấy tờ pháp lý, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Mối quan hệ
8	Huỳnh Hiền Nhân	CCCD: 075078010000 ngày cấp: 27/12/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Thanh Tuyền, Huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương	Em ruột
9	Trần Thị Mỹ Nương	CCCD: 074185001578 ngày cấp: 14/09/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Thanh Tuyền, Huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương	Em dâu
10	Huỳnh Trí Tín	CCCD: 075082011031 ngày cấp: 25/05/2022 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	53 , Tổ 26, Khu phố 4, P. Bửu Long, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai	Em ruột
11	Nguyễn Thị Ngọc Nhung	CCCD: 075182012598 ngày cấp: 25/05/2022 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	53 , Tổ 26, Khu phố 4, Phường Bửu Long, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai	Em dâu
15	Công ty CP Cấu kiện Bê tông Nhơn Trạch 2	Số: 3600810322 Ngày cấp: 04/05/2023 Nơi cấp: Sở KH và ĐT Đồng Nai	Số 1, KCN Nhơn Trạch 2, đường 25B, TT Hiệp phước, Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai	Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc
16	Công ty Cổ phần DIC – Đồng Tiến	MST: 3600692809 Đăng ký lần đầu ngày 03/08/2004, Sở KHĐT tỉnh Đồng Nai	Lô 17 đường 25B, KCN Nhơn Trạch 2, Đồng Nai	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc

Tôi cam đoan những lời khai trên đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung trên.

.....Biên Hòa....., ngày 23 tháng 03 năm 2025

NGƯỜI KHAI



Huỳnh Trung Hiếu



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ tên: Đinh Thị Nhị Uyên Giới tính: Nữ
2. Ngày tháng năm sinh: 14/03/1994
3. Nơi sinh: Đồng Nai
4. Số CCCD/hộ chiếu: 075194019713 Ngày cấp: 12/08/2021
Nơi cấp: Cục trưởng cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.
5. Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
6. Địa chỉ thường trú: 63/2 Khu phố 6, Phường Tân Hòa, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai
7. Trình độ văn hóa: 12/12
8. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
9. Quá trình công tác (từ khi đi làm đến nay)

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
11/2015-12/2015	Phòng HCNS - Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai (DNC)	Nhân viên văn thư (thủ việc)
1/2016-4/2016	Phòng HCNS - Công ty DNC	Nhân viên văn thư
4/2016-12/2024	Xí nghiệp Bê tông - Công ty DNC	Nhân viên nghiệp vụ
12/2024 – Nay	Phòng Nhân sự – Công ty DNC	Nhân viên nhân sự

10. Các chức danh quản lý khác hiện đang nắm giữ (bao gồm cả chức danh Thành viên HĐQT của các Công ty khác).
11. Thông tin về các Công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên HĐQT, các chức danh khác và các lợi ích liên quan tới Công ty:

Stt	Tên Đơn vị	Giấy chứng nhận ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Mối liên hệ

12. Số cổ phần sở hữu: CP, chiếm% vốn điều lệ của Công ty DNC, trong đó:
 - Đại diện sở hữu:.....CP, Chiếm.....% vốn điều lệ.
 - Cá nhân sở hữu:CP, chiếm.....% vốn điều lệ.
13. Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty:

14. Người có liên quan là cá nhân hoặc tổ chức:

Người liên quan là cá nhân gồm: Vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của ứng cử viên.

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Giấy tờ pháp lý, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Mối quan hệ
1	Nguyễn Quốc Thịnh	CCCD: 075093020980 Ngày cấp: 20/8/2021 Nơi cấp: Cục CSQL về TTXH	Ấp An Chu, Bắc Sơn, Trảng Bom, Đồng Nai	Chồng
2	Nguyễn Đình Bảo Châu	Mã định danh : 075321018310	Ấp An Chu, Bắc Sơn, Trảng Bom, Đồng Nai	Con
3	Nguyễn Đình Như Thảo	Mã định danh : 075324007973	Ấp An Chu, Bắc Sơn, Trảng Bom, Đồng Nai	Con
4	Nguyễn Thị Mỹ Dung	Hộ chiếu : C5028530 Ngày cấp :16/4/2018 Nơi cấp: Cục Quản lý XNC	13370 Lake Point BLVD Belleville MI 48111-2286	Mẹ đẻ
5	Đinh Ngọc Hoàng Tú	CCCD: 075088021556 Ngày cấp: 27/2/2024 Nơi cấp: Cục CSQL về TTXH	63/2 Khu phố 6, Phường Tân Hòa, Biên Hòa, Đồng Nai	Anh trai
6	Vũ Thị Thủy Tiên	CCCD:075195018237 Ngày cấp: 17/5/2021 Nơi cấp: Cục CSQL về TTXH	63/2 Khu phố 6, Phường Tân Hòa, Biên Hòa, Đồng Nai	Chị dâu
7	Đinh Ngọc Hoàng Vương	CCCD: 075090021562 Ngày cấp: 2/11/2023 Nơi cấp: Cục CSQL về TTXH	63/2 Khu phố 6, Phường Tân Hòa, Biên Hòa, Đồng Nai	Anh trai
8	Nguyễn Thị Kim Huệ	CCCD: 075198013792 Ngày cấp :12/6/2022 Nơi cấp: Cục CSQL về TTXH	63/2 Khu phố 6, Phường Tân Hòa, Biên Hòa, Đồng Nai	Chị dâu
9	Đinh Thị Mộng Khuyên	CCCD: 075194005737 Ngày cấp: 12/8/2021 Nơi cấp: Cục CSQL về TTXH	63/2 Khu phố 6, Phường Tân Hòa, Biên Hòa, Đồng Nai	Chị gái
10	Nguyễn Văn Biền	CCCD: 036067011093 Ngày cấp :10/5/2021 Nơi cấp: Cục CSQL về TTXH	Ấp An Chu, Bắc Sơn, Trảng Bom, Đồng Nai	Bố chồng
11	Đinh Thị Mơ	CCCD: 036169016380 Ngày cấp :20/8/2021 Nơi cấp: Cục CSQL về TTXH	Ấp An Chu, Bắc Sơn, Trảng Bom, Đồng Nai	Mẹ chồng

Tôi cam đoan những lời khai trên đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung trên.

.....*Biền...Hòa*....., ngày *25* tháng *03*. năm 2025

NGƯỜI KHAI

Đinh Thị Mộng Khuyên



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ VẬT LIỆU ĐỒNG NAI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Ngày 13/04/2025

PHIẾU BIỂU QUYẾT

Họ tên cổ đông / Người đại diện cổ đông.....

Số cổ phần sở hữu/đại diện biểu quyết:CP

CÁC VẤN ĐỀ BIỂU QUYẾT

Stt	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Thông qua Danh sách Ban kiểm phiếu			
2	Thông qua Quy chế làm việc và Chương trình họp			
3	Báo cáo số 32/BC-DNC ngày 04/04/2025 về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.			
4	Báo cáo số 33/BC-DNC ngày 04/04/2025 về hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025			
5	Báo cáo của Ban kiểm soát về việc kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai năm 2024 ngày 26/03/2025.			
6	Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán			
7	Tờ trình số 25/TTr-DNC ngày 04/04/2025 về phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025			
8	Tờ trình số 26/TTr-DNC ngày 04/04/2025 về tiền lương người điều hành, tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, thư ký Hội đồng quản trị thực hiện năm 2024 và kế hoạch năm 2025.			
9	Tờ trình số 129/TTr-DNC-BKS ngày 02/04/2025 về việc lựa chọn đơn vị Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025			
10	Tờ trình số 27/TTr-DNC ngày 04/04/2025 về điều chỉnh, bổ sung Logo Công ty, Logo Sản phẩm.			

<i>Stt</i>	<i>Nội dung biểu quyết</i>	<i>Tán thành</i>	<i>Không tán thành</i>	<i>Không có ý kiến</i>
11	Tờ trình số 28/TTr-DNC ngày 04/04/2025 về việc điều chỉnh phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ.			
12	Tờ trình số 34/TTr-DNC ngày 04/04/2025 về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế Nội bộ về Quản trị Công ty, Quy chế Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.			
13	Tờ trình số 29/TTr-DNC ngày 04/04/2025 về việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ IV (2021 - 2026).			
14	Tờ trình số 30/TTr-DNC ngày 04/04/2025 về việc miễn nhiệm chức danh thành viên ban kiểm soát, nhiệm kỳ IV (2021-2026).			
15	Tờ trình số 31/TTr-DNC ngày 04/04/2025 về danh sách các ứng cử viên bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát.			

Hướng dẫn biểu quyết:

- Cổ đông chỉ được lựa chọn 1 phương án biểu quyết cho mỗi nội dung.
- Cổ đông đánh dấu (X) hoặc (✓) vào cột tương ứng (Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến).

Chữ ký cổ đông/Người đại diện cổ đông:



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ VẬT LIỆU ĐỒNG NAI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Ngày 13/04/2025

PHIẾU BẦU CỬ
BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ IV (2021-2026)

Họ và tên cổ đông:
(Hoặc người đại diện cổ đông)

Số cổ phần sở hữu/ Đại diện:Cổ phần.

Tổng số phiếu bầu của cổ đông: phiếu bầu.

DANH SÁCH ỨNG VIÊN

(Xếp theo thứ tự vần A, B, C)

Stt	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu
1	Huỳnh Trung Hiếu	
	Tổng số phiếu bầu (Không quá:phiếu)	

Hướng dẫn:

- Cổ đông/ người đại diện ghi rõ số phiếu bầu vào ô “**Số phiếu bầu**” của ứng viên tương ứng.
- Không được** đánh dấu (X) hoặc (✓) và không được bỏ trống ô “**Số phiếu bầu**”.
- Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông.

CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ĐẠI DIỆN
CỔ ĐÔNG

(ký và Ghi rõ họ tên)

.....



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ VẬT LIỆU ĐỒNG NAI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Ngày 13/04/2025

PHIẾU BẦU CỬ
BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ IV (2021-2026)

Họ và tên cổ đông:
(Hoặc người đại diện cổ đông)

Số cổ phần sở hữu/ Đại diện:Cổ phần.

Tổng số phiếu bầu của cổ đông: phiếu bầu.

DANH SÁCH ỨNG VIÊN
(Xếp theo thứ tự văn A, B, C)

Stt	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu
1	Đinh Thị Nhị Uyên	
	Tổng số phiếu bầu (Không quá:phiếu)	

Hướng dẫn:

- Cổ đông/ người đại diện ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của ứng viên tương ứng.
- Không được đánh dấu (X) hoặc (✓) và không được bỏ trống ô “Số phiếu bầu”.
- Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông.

CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ĐẠI DIỆN
CỔ ĐÔNG
(ký và Ghi rõ họ tên)

.....

Số: /NQ.ĐHĐCĐ-DNC

Biên Hòa, ngày 13 tháng 4 năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ VẬT LIỆU ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai;

Căn cứ vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai ngày 13/04/2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai đã biểu quyết thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua báo cáo số 32/BC-DNC ngày 04/04/2025 về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025, với các nội dung chủ yếu như sau:

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024.

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH
1	Tổng doanh thu	Tr. Đồng	93.192	97.263	104,37
	<i>Trong đó : DT nội bộ</i>	Tr. Đồng		666	
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr. Đồng	615	(7.072)	
3	Nộp ngân sách	Tr. Đồng	34.000	43.948	129,6
4	Xây dựng cơ bản	Tr. Đồng	0	931	

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch
1	Tổng doanh thu	Tr. Đồng	104.857
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr. Đồng	1.003
3	Nộp ngân sách	Tr. Đồng	38.700
4	Xây dựng cơ bản	Tr. Đồng	4.620

2. Thông qua Báo cáo số 33/BC-DNC ngày 04/04/2025 về hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.

3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về việc kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai năm 2024 ngày 26/03/2025.

4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025.

- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024:

Stt	Nội dung	Tỷ lệ	Giá trị (Triệu đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2024		(7.072)
2	Trích các quỹ	0%	0
3	Kết chuyển lợi nhuận sau thuế năm 2024 còn lại sau trích các quỹ		(7.072)
4	Lợi nhuận còn lại của các năm trước		(7.541)
5	Chia cổ tức	0%	0
6	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau		(14.613)

- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025.

Stt	Nội dung	Tỷ lệ	Giá trị (Triệu đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2025		1.003
2	Lợi nhuận còn lại của các năm trước		(14.613)
3	Trích các quỹ	0%	0
4	Chia cổ tức	0%	0
5	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau		(13.610)

6. Thông qua tiền lương người điều hành, tiền lương và thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký Hội đồng Quản trị thực hiện năm 2024 và kế hoạch năm 2025:

6.1. Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký HĐQT thực hiện năm 2024.

- Tổng tiền lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách từ tháng 01/2024 đến tháng 04/2024 là: 95.114.000 đồng.

- Tổng tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách từ tháng 4/2024 là: 208.945.000 đồng.

- Quỹ thù lao Người quản lý không chuyên trách: 396.000.000 đồng.

Stt	Nội Dung	Kế hoạch (đồng/người/tháng)	Thực hiện (đồng/người/Tháng)
1	Chủ tịch HĐQT từ T04/2024	5.000.000	5.000.000
2	Thành viên HĐQT	5.000.000	5.000.000
3	Trưởng ban kiểm soát từ	5.000.000	5.000.000

Stt	Nội Dung	Kế hoạch (đồng/người/tháng)	Thực hiện (đồng/người/Tháng)
	T1-T4/2024		
4	Thành viên BKS	4.000.000	4.000.000
5	Thư ký HĐQT	4.000.000	4.000.000

6.2. Kế hoạch tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký HĐQT năm 2025.

- Mức tạm chi hàng tháng cho Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách là 22.000.000 đồng/tháng và được xác định tương đương với mức lương của Kế toán trưởng.

- Thù lao của người quản lý không chuyên trách: 396.000.000 đồng.

+ Chủ tịch HĐQT: 5.000.000 đồng/tháng.

+ Thành viên HĐQT: 5.000.000 đồng/người/tháng.

+ Thành viên BKS: 4.000.000 đồng/người/tháng.

- Thù lao của Thư ký HĐQT: 4.000.000 đồng/tháng.

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025, quỹ lương thực hiện của Trưởng ban kiểm soát chuyên trách, thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát sẽ được quyết toán theo quy định.

7. Chấp thuận ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn một trong ba Công ty thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025:

- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam.

- Công ty TNHH Kiểm toán VACO.

- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C.

8. Thông qua việc điều chỉnh, bổ sung Logo Công ty, Logo Sản phẩm theo Tờ trình số 27/TTr-DNC ngày 04/04/2025 của Hội đồng quản trị Công ty.

9. Thông qua việc điều chỉnh phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ theo tờ trình số 28/TTr-DNC ngày 04/04/2025 của Hội đồng quản trị Công ty.

10. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế Nội bộ về Quản trị Công ty và Quy chế Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty theo tờ trình số 34/TTr-DNC ngày 04/04/2025 của Hội đồng quản trị Công ty.

11. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2021-2026) đối với Ông Trần Anh Dũng, kể từ ngày 13/04/2025.

12. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2021-2026) đối với Bà Lê Thị Yến, kể từ ngày 13/04/2025.

13. Thông qua danh sách các ứng cử viên bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát.

14. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ IV (2021-2026) là Ông/bà..... - Thành viên Hội đồng quản trị.

15. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ IV (2021-2026) là Ông/bà - Thành viên Ban kiểm soát.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 13/04/2025. Hội Đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và các đơn vị, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lưu: VT, Tk HĐQT.

Trương Viết Hoàng Sơn